

Phần thứ nhất
CUỘC TẬP KÍCH ĐƯỜNG KHÔNG CHIẾN LƯỢC
CỦA ĐẾ QUỐC MỸ VÀO MIỀN BẮC VIỆT NAM VÀ CHIẾN THẮNG
“HÀ NỘI - ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG” CUỐI THÁNG 12 NĂM 1972

I. VÌ SAO TỔNG THỐNG MỸ NÍCH SƠN ĐƯA KHÔNG QUÂN CHIẾN LƯỢC B-52 NÉM BOM HÀ NỘI - HẢI PHÒNG THÁNG 12/1972.

1. Bối cảnh diễn ra cuộc tập kích đường không chiến lược bằng B-52 của đế quốc Mỹ ra miền Bắc cuối năm 1972.

Năm 1972, trước thắng lợi to lớn của quân và dân ta trên chiến trường miền Nam, đặc biệt ở Quảng Trị, Tây Nguyên, miền Đông Nam Bộ đã làm cho chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ có nguy cơ bị phá sản hoàn toàn.

Để cứu vãn tình thế, Mỹ đã vội vã thực hiện chủ trương “Mỹ hoá trở lại” cuộc chiến tranh, bằng cách đưa lực lượng không quân và hải quân tăng cường đánh phá miền Bắc và chi viện cho quân Ngụy trên chiến trường miền Nam, tiếp tục tiến hành cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân lần thứ 2 đối với miền Bắc.

Cuộc chiến tranh lần thứ 2 này được Mỹ thực hiện từ tháng 4/1972 với quy mô lớn hơn, tính chất ác liệt hơn, tàn bạo hơn, sử dụng nhiều loại máy bay, tàu chiến và các phương tiện hiện đại hơn, đặc biệt lần này chúng đã đưa máy bay B.52 vào đánh phá các trọng điểm. Ngay từ những ngày đầu tháng 4 năm 1972, Mỹ đã sử dụng máy bay B-52 đánh phá các tỉnh Quảng Bình, Nghệ An, Thanh Hoá, Hải Phòng. Mặt khác nhằm xoa dịu dư luận phản đối chiến tranh của nhân dân Mỹ; tranh thủ sự ủng hộ của cử tri Mỹ trước cuộc bầu cử Tổng thống vào tháng 11/1972.

Tại phiên họp thứ 19, từ ngày 8 đến ngày 10/10, Mỹ chấp nhận bản dự thảo Hiệp định “Về chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam”. Theo lộ trình: ngày 22/10/1972 sẽ ký tắt bản Hiệp định tại Hà Nội, ngày 31/10/1972 sẽ ký chính thức tại Pa-ri. Đến cuối tháng 3/1973 Mỹ sẽ phải rút hết quân về nước. Với kết quả dự kiến đó Tổng thống Mỹ Ních Sơn và Kít-xin-giơ đã lừa bịp nhân dân Mỹ bằng tuyên bố “Hoà bình đã ở trong tầm tay”, “Con em Mỹ sắp được trở về”, “Hãy bỏ phiếu cho Ních Sơn”.

Với thái độ tráo trở và lật lọng, sau khi trúng cử Tổng thống, Ních Sơn đã dây dưa không thực hiện kế hoạch đã định, đòi sửa đổi nhiều điều trong Hiệp định. Đồng thời Ních Sơn và Lầu năm góc đã bí mật, khẩn trương chuẩn bị một kế hoạch tập kích đường không chiến lược quy mô lớn bằng máy bay B.52 vào Hà Nội-Hải Phòng và một số địa phương khác. Ngày 14/12: Ních Sơn họp với Kít Xin Giơ, Hây Gơ để nghiên cứu phương hướng hành động. Ra lệnh phong toả cảng Hải Phòng, tiến hành trinh sát toàn miền Bắc nước ta và phê chuẩn kế hoạch Linebecker II (Người tiền vệ cứu bóng trước cung thành) dùng B-52 đánh phá Hà Nội, Hải Phòng bắt đầu từ 18/12/1972 (giờ Hà Nội).

Hồi ký Ních Sơn viết: “*Thứ năm 14/12 (tức 15/12 của Hà Nội), tôi ra lệnh hải quân tiếp tục rải mìn bịt kín các cảng Bắc Việt và lệnh cho không quân bắt đầu cuộc tiến công bằng B-52 vào Hà Nội, Hải Phòng, 3 ngày sau, lệnh này có hiệu lực*”.

- Ngày 17/12, Mỹ dùng máy bay thuỷ lôi ở biển Hải Phòng và bắn phá khiêu khích.

- 14 giờ ngày 18/12 ta nhận được công hàm của Mỹ, thực tế là một tối hậu thư đòi ta phải họp lại Hội nghị Pari bất cứ lúc nào kể từ sau ngày 26/12. Hành động này nhằm đánh lừa ta, đồng thời chúng tính toán chỉ sau vài ngày dùng B-52 huỷ diệt Hà Nội thì chắc chắn ta sẽ không chịu nổi và sẽ phải chấp nhận với bất cứ điều kiện nào mà Mỹ nêu ra.

- 19 giờ 40 phút ngày 18/12: đợt B-52 đầu tiên ném bom đánh phá Thủ đô Hà Nội. Cuộc tập kích đường không chiến lược của Mỹ chủ yếu bằng máy bay B.52 mang mật danh Linebecker II bắt đầu.

2. Âm mưu của Mỹ trong cuộc tập kích đường không chiến lược tháng 12/1972.

- *Trước hết*, nhằm gây sức ép buộc ta phải nối lại cuộc đàm phán ở Pari, chấp nhận theo sửa đổi của Mỹ.

Trong cuộc họp kín 08/10/1972 ở biệt thự Lê Giê (của Đảng cộng sản Pháp cho phái đoàn ta mượn làm nơi họp riêng với Mỹ). Ta và Mỹ đã thoả thuận cơ bản về nội dung của Hiệp định “Chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Việt Nam” do ta dự thảo với 01 lịch trình cho việc ký kết. Những thoả thuận đó là:

+ Ngày 18/10/1972: Mỹ chấm dứt ném bom trên bộ và ngừng rải mìn phong toả các cảng biển của miền Bắc Việt Nam.

+ Ngày 20/10: Lễ ký tắt giữa Cố vấn đặc biệt Lê Đức Thọ và Kítxingiơ được tiến hành tại Hà Nội.

+ Ngày 26/10: Lễ ký chính thức giữa 4 bên tham chiến tại Pari (4 bên gồm: Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hoà, chính phủ cách mạng lâm thời cộng hoà miền Nam Việt Nam, Chính phủ Hoa Kỳ và Chính phủ Việt Nam Cộng hoà).

+ Ngày 27/10: Ngừng bắn trên toàn Việt Nam, hoà bình ở Việt Nam được vĩnh viễn.

Nhưng rồi Mỹ lại yêu cầu ta cho lùi thời gian biểu (21/10 ngừng ném bom thả mìn phong toả, 30/10 ký chính thức, 31/10 chấm dứt chiến tranh) vì thiện chí phái đoàn ta chấp nhận đề nghị đó của Mỹ.

Một tuần lễ sau, vào ngày 20/10, Thủ tướng Phạm Văn Đồng nhận được thư của Tổng thống Ních Sơn khẳng định: “Hiệp định coi như đã hoàn tất, hãy tin vào chúng tôi là có thể ký kết được Hiệp định như thời gian biểu đã thoả thuận”.

Sau khi cuộc bầu cử Tổng thống tháng 11/1972 thắng lợi, Ních Sơn trúng cử, Kít Xin Giơ đã quay ngoắt 180 độ, gây rắc rối cho Hội nghị. Đòi ta phải sửa 69 điều trong những điều hai bên đã thoả thuận. Đòi miền Bắc cùng rút quân, đòi miền Nam là một quốc gia riêng. Phía ta không nghe thì đổ tội ta thiếu thiện chí.

Trong cuộc họp ngày 24/11 Kítxingiơ hăm dọa: “Nếu các ông không tỏ ra biết điều, Tổng thống chúng tôi buộc sẽ ra lệnh ngừng đàm phán và tiếp tục các hành động quân sự mà hậu quả sẽ khó lường”.

+ Ngày 06/12 Kitxingior lại dọa dẫm: “Nếu cuộc thương lượng bị tan vỡ thì chiến tranh sẽ tiếp diễn với cường độ mạnh hơn. Đến lúc đó cuộc chiến tranh sẽ thay đổi tính chất, cuộc thương lượng này sẽ thay đổi tích chất. Mỹ sẽ không bàn bạc về Hiệp định này nữa”.

Ngày 07/12: Ních Sơn điện cho Kitxingior “Chúng ta sẽ ném bom dữ dội Bắc Việt, nhưng sẽ không thông báo cho công chúng biết trước” Hiệp định Pa-ri bị phá vỡ.

- **Thứ 2:** Đánh phá huỷ diệt tiềm lực kinh tế quốc phòng của miền Bắc, hạn chế sự chi viện cho cách mạng miền Nam, làm giảm thế và lực của ta so với nguy quân, nguy quyền Sài Gòn.

+ Trước tháng 12: Mỹ tập trung dùng B-52 và các loại máy bay chiến thuật đánh phá Khu 4 (..)

+ Ních Sơn đã tuyên bố: “Đưa B-52 ném bom Hà Nội, Hải Phòng, dùng sức mạnh huỷ diệt của B-52 làm áp lực để buộc Hà Nội phải quỳ gối.

- **Thứ 3:** Đe dọa phong trào chiến tranh của nhân dân thế giới và trấn an tạo thế cho quân nguy Sài Gòn tiếp tục thực hiện âm mưu lấn chiếm.

+ Có một thực tế là khi Mỹ tuyên bố sẽ dùng B-52 tiến hành cuộc tập kích chiến lược đường không đối với nước ta thì đã có nhiều bạn bè, nhiều nước trên thế giới đã khuyên ta nên chấp nhận những điều kiện mà Mỹ nêu ra.

+ Trung quốc cũng đã có biểu hiện trực tiếp lo sợ cuộc tập kích của Mỹ và đã có cuộc thoả thuận ngăn giữa Ních Sơn và Mao Trạch Đông.

II. SỨC MẠNH TO LỚN CỦA MỸ HUY ĐỘNG VÀO CUỘC TẬP KÍCH ĐƯỜNG KHÔNG CHIẾN LƯỢC THÁNG 12/1972.

1. Lực lượng và căn cứ xuất phát trong chiến dịch Linebecker II, Mỹ đã huy động 1.192 máy bay các loại và nhiều vũ khí trang bị khác:

+ Lực lượng máy bay B-52: 193 chiếc/400 chiếc = 50% tổng số máy bay B-52 của toàn nước Mỹ. Với 250 tổ lái: trong đó đóng tại căn cứ UtaPao có 70 B-52 và 70 tổ lái. Căn cứ Guam có 123 máy bay và 123 tổ lái.

+ Không quân chiến thuật: 1.077 chiếc/3.043 chiếc = 31% tổng số máy bay chiến thuật của Mỹ, toàn bộ lực lượng không quân chiến thuật của không quân và hải quân Mỹ ở Đông Nam Á; trong đó, có 01 biên đội máy bay F-111 \approx 48-50 chiếc.

+ Tàu sân bay: 06/14 chiếc = 34% tổng số tàu sân bay đã từng tham chiến ở Việt Nam.

+ Hơn 50 máy bay tiếp dầu trên không và một khối lượng máy bay phục vụ khác như: Máy bay gây nhiễu từ xa, máy bay trinh sát chiến lược, chiến thuật, máy bay chỉ huy, liên lạc dẫn đường, cấp cứu cùng 60 tàu chiến các loại của hạm đội 7 ở Thái Bình Dương.

- Cường độ tấn công và số lượng bom đạn tập trung cho chiến lược 12 ngày đêm lớn nhất so với các cuộc tiến công đường không trước đó.

Cụ thể:

+ Cường độ xuất kích và tổng số bom đạn của B.52:

- * Đêm 18: 90 lần chiếc
- * Đêm 19: 87 lần chiếc
- * Đêm 20: 93 lần chiếc
- * Đêm 21: 24 lần chiếc
- * Đêm 22: 24 lần chiếc
- * Đêm 23: 33 lần chiếc
- * Đêm 24: 33 lần chiếc
- * Đêm 25: nghỉ Nô en
- * Đêm 26: 105 lần chiếc
- * Đêm 27: 54 lần chiếc
- * Đêm 28: 60 lần chiếc
- * Đêm 29: 60 lần chiếc

+ Cửa không quân chiến thuật:

- * Cao nhất: 465 lần chiếc (ngày 19/12/1972)

- * Trung bình: 300-400 lần chiếc; riêng F-111 xuất kích trung bình 17-19 lần chiếc/đêm, cao nhất 25 lần chiếc (đêm 20/12).

+ Tổng số lần xuất kích: 4583 lần chiếc; trong đó: B-52 = 663 lần chiếc, (trung bình 55,3 lần chiếc/ngày. Không quân chiến thuật: 3.920 lần chiếc (326,6 lần chiếc/ngày)

+ Tổng số bom đạn sắp sỉ 15.000 tấn bom đạn (theo một số tài liệu nước ngoài: Mỹ sử dụng 209 máy bay B-52 xuất kích 740 lần chiếc tới mục tiêu đánh phá (Guam 389 lần chiếc, Utapao: 349 lần chiếc) ném 49.000 quả bom sắp sỉ 13.605 tấn vào 34 mục tiêu. Không quân chiến thuật đã xuất kích 2.123 lần chiếc, trong đó có 1082 lần chiếc ban đêm, 1041 lần chiếc ban ngày. Riêng máy bay KC-135 (tiếp dầu) bay trên 1300 lần chiếc để tiếp dầu.

Tất cả các loại máy bay và vũ khí mà Mỹ đưa ra sử dụng trong thời kỳ này đều là những máy bay và vũ khí được cải tiến ở trình độ cao hơn nhiều so với cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất (1965-1968).

- * Máy bay chiến lược có B-52D, B-52G.

- * Máy bay chiến thuật có: F-111A, F-4D, F-4J (thay cho F-4C, F-8), F-105F, F-105G, A-4E, A-6A, A-7A (các loại này đều đắt gấp đôi các loại cũ).

- * Máy bay gây nhiễu từ xa có: EB66C, máy bay trinh sát tầng thấp không người lái có: 147 SB = SC +SK, 147SRE (trinh sát đêm).

- * Máy bay trinh sát có người lái tầng thấp: RF4C, RA5Q.

- * Máy bay trinh sát có người lái tầng cao: SR71 (bay cao 30 km nhanh hơn 3 lần âm thanh).

* Máy bay trinh sát không người lái tầng cao: BQM34A.

* Máy bay tiếp dầu trên không: KC135.

* Tên lửa không đối đất: Ngoài Sơ rai (SHRIKI AGM45) còn có thêm loại Xten đơ -78 đất gấp 13 lần Sơ rai, hiện đại hơn, tầm phóng xa hơn.

* Tên lửa như mồi GRin quây (GRin Quail) phóng từ đuôi B-52 để thu hút tên lửa tầm nhiệt K13 của MiG-21.

* Thiết bị gây nhiễu điện tử: Được cải tiến công suất lớn hơn, cường độ mạnh hơn, tính chất phức tạp hơn như ALQ 87, ALQ110, ALQ101, ALE29, ALR18, QLT13,ALQ76...

* Hệ thống điều khiển bom laser: Ngoài loại ZOT còn thêm loại mới KNAI hiện đại hơn.

- Căn cứ xuất phát của các loại máy bay Mỹ:

+ Máy bay chiến lược B-52 cất cánh từ căn cứ Endoxon (Anderson) trên đảo Guam giữa Thái Bình Dương và căn cứ Utapao ở Thái Lan.

+ Máy bay chiến thuật các loại cất cánh từ 6 sân bay ở Thái Lan và 6 tàu sân bay (Inter prise, Amirilan, Panger, Kitty Hawk, O riskany, Saratoga) đậu rải rác trên một khu vực rộng gọi là trạm Yânki (Station Yankee) ở biển Đông từ Thanh Hoá đến Đà Nẵng.

Ngoài ra, tất cả các căn cứ hậu cần, kỹ thuật của Quân đội Mỹ ở Đông Nam Á như căn cứ Cờ Lác (Clark), Su Bích (Subic) ở Phi Líp Pin cộng thêm căn cứ O-Ki-Na-Oa ở Nhật Bản đều được sử dụng để phục vụ tối đa cho chiến dịch này.

Có thể nói, đây là một cuộc huy động lực lượng to lớn chưa từng có của đế quốc Mỹ từ sau đại chiến thế giới lần thứ 2 (tính đến lúc ấy) cho một trận tập kích đường không chiến lược.

* Để huy động 2 căn cứ ở En Đơ Xon và Utapao, Lầu năm góc đã cấp tốc thành lập một Bộ chỉ huy lâm thời, do tướng Vốt (Joshn Vogt) làm Tư lệnh, đóng ở Utapao. Bộ chỉ huy này đặt dưới quyền chỉ huy của không quân chiến lược và Bộ Quốc phòng Mỹ, Cả một guồng máy chiến tranh khổng lồ, nằm trong tay Tổng thống Ních Sơn, người duyệt kế hoạch và tổng Tư lệnh tối cao.

2. Sức mạnh của máy bay chiến lược B-52.

a. B-52 là pháo đài bay khổng lồ, có uy lực rất lớn:

* Nói thêm về lịch sử phát triển và tính năng kỹ chiến thuật của máy bay B-52: Là loại máy bay ném bom phản lực hạng nặng do hãng Bô inh sản xuất theo đơn đặt hàng của Lầu năm góc để làm nhiệm vụ ném bom hạt nhân trong chiến tranh toàn cầu.

- 2 chiếc mẫu (YB-52 và XB-52) bay thử lần đầu năm 1952.

- Loại B-52A: sản xuất 3 chiếc, bay lần đầu tiên ngày 5/8/1954.

- Loại B-52B: sản xuất 30 chiếc, bay lần đầu tiên ngày 27/01/1955.

- Loại B-52C: sản xuất 35 chiếc cũng trong năm 1955.

- Loại B-52D: sản xuất 170 chiếc, bay lần đầu ngày 14/5/1956.
- Loại B-52E: sản xuất 100 chiếc, bay lần đầu ngày 3/10/1957.
- Loại B-52F: sản xuất 89 chiếc, bay lần đầu tháng 5/1958.
- Loại B-52G: sản xuất 193 chiếc.
- Loại B-52H: sản xuất 122 chiếc, bàn giao đợt cuối vào 10/1962 cho Bộ Tư lệnh không quân chiến đấu (SAC).

Qua 8 lần cải tiến Mỹ đã sản xuất tổng cộng 744 chiếc B-52 và hiện nay B.52 vẫn nằm trong trang bị của lực lượng máy bay ném bom chiến lược của Mỹ. Đến hiện nay những năm đầu của thế kỷ 21, B-52 vẫn là vũ khí chiến lược và được trang bị tên lửa hành trình loại A6M-86B để tiến công từ xa với cự ly 2.500 km. Cùng với B-52 Mỹ đang trang bị loại máy bay ném bom hạng nặng B1B và B2A (tàng hình).

* Tính năng kỹ chiến thuật B-52 G/H.

- Kíp bay 6 người.
- Sải cánh 56,39m.
- Chiều dài 49,05.
- Chiều cao 12,40m.
- Trọng lượng cất cánh Max: 221,350 kg.
- Vmax = 960 km/h, VTB = 820 km/h.
- Hmax = 16.765m, thông thường H= 10.000 – 13.000
- Tầm bay xa: 12.000 km (B-52G). 16.000 km (B-52H)
- Tải trọng vũ khí: 18-30 tấn bom, có thể mang 12-20 quả tên lửa hành trình ALEM hoặc 8 tên lửa hành trình (tàng hình) ACM, 4 pháo 20mm hoặc một pháo 20mm 6 nòng. (gấp 10 lần 01 máy bay cường kích).
- Trang bị: thiết bị tác chiến điện tử AN/ALQ 117, 122, 153, 172, (12 - 16 máy gây nhiễu tích cực).

- Tên lửa chống ra đa HARM; thiết bị phóng nhiễu tiêu cực ALE 24 (21 bộ), thiết bị gây nhiễu hồng ngoại (12 bộ) AL-20. Hệ thống quan sát vô tuyến truyền hình AVQ-22 và quan sát hồng ngoại ELIR AAQ-6, hệ thống dẫn đường từ vệ tinh NAVSTAR. Hệ thống quan sát quang điện tử AN/AQS-151, Ra đa cảnh giới ALR-46, máy tính điện tử ASQ-151, ASQ-38... Có thể bay liên tục 9 giờ không cần tiếp dầu, nếu được tiếp dầu còn có thể bay xa hơn (Ví dụ từ Guam đến Hà Nội là 10.000 km rồi quay trở về) hoặc có thể vượt chặng đường 18.000 km.

- Ở chiến trường Việt Nam, không quân Mỹ đều sử dụng các loại máy bay B-52 đã được cải tiến nhiều lần: (gồm 4 loại B-52 D, F, G, H) để tăng số lượng bom mang theo và khả năng tác chiến điện tử. (Ví dụ: B-52D lúc đầu mang được 51 quả bom = 12.247 kg) khi mới tham chiến mỗi B.52 chỉ được trang bị 8 máy gây nhiễu, tới tháng 12 năm 1972 đã có tới 15 máy gây nhiễu.

- Khi mới ra đời B-52 được quảng cáo rùm beng: “B-52 là siêu pháo đài, pháo đài bay thượng đẳng, là thần tượng của Không lực Hoa Kỳ, là sản phẩm hội tụ những thành tựu kỹ diệu nhất của nền công nghiệp hàng đầu thế giới, là thứ vũ khí linh hoạt nhất trong bộ ba vũ khí chiến lược của Mỹ (Tên lửa tầm xa, Tầm nhìn hạt nhân, Máy bay ném bom chiến lược)... B-52 trút bom như mưa. Tiếng bom rơi xé không khí, gầm rít ghê rợn như giông bão. Một phi vụ B-52 có thể huỷ diệt cả một khu vực rộng lớn. Một tốp 3 chiếc B-52 sẽ biến một diện tích hơn 2km² thành bình địa... không một sinh vật nào có thể tồn tại nổi dưới sức công phá ghê gớm của bom B-52. Đối phương sẽ bị huỷ diệt về quân sự, khiếp đảm về tinh thần, bởi vì họ cảm thấy hoàn toàn bất lực trước sức mạnh tàn phá ghê gớm của B.52 mà họ không có cách gì chống đỡ nổi”.

Thực tế, ngày 18/6/1965, Mỹ đã sử dụng 30 chiếc B-52 từ đảo Guam bay vào ném bom “đãi thảm” vùng căn cứ của ta ở Long Nguyên, huyện Bến Cát cách Sài Gòn 50km về phía Bắc. Kèm theo những lá truyền đơn in hình một chiếc B-52 đang rắc bom với những lời hăm dọa hãi hùng, dường như để đánh một đòn tâm lý lên tinh thần chiến đấu của nhân dân ta. Nhiều bạn bè thế giới lúc đó đã lo lắng cho số phận cuộc kháng chiến của Việt Nam .

b. B-52 luôn được một hàng rào máy bay tiêm kích vây quanh bảo vệ.

Mỗi khi đi ném bom, máy bay B-52 thường bay theo đội hình lớn, tối thiểu là mỗi tốp 03 chiếc, trung bình là 06 tốp = 18 - 21 chiếc, cao nhất có thể lên tới 31 - 33 tốp = 93 đến 105 chiếc như trong đêm 20 và 26/12/1972 ở Hà Nội. Đi kèm theo B-52 là một lực lượng rất đông máy bay F-4 hộ tống, trước, sau và hai bên sườn cách B-52 từ 18 - 20 km tạo thành “hàng rào không thể chọc thủng”, chặn đứng mọi sự tấn công của máy bay khác để bảo vệ cho đội hình B-52 an toàn khi bay vào cũng như khi bay ra.

Để không chế từ đầu hoạt động của không quân ta, những máy bay cánh cụp, cánh xoè F-111 được giao nhiệm vụ đến trước B-52 bay thật thấp để tránh ra đa phát hiện rồi bất ngờ lao vào ném bom các sân bay.

Trong quá trình chiến dịch cả ngày lẫn đêm, nhiều tốp máy bay chiến thuật F-111, F-105, F-4, A-6 được phân công chế áp các trận địa ra đa, cao xạ, tên lửa bằng bom và bằng hoả tiễn không đối đất, nhằm tiêu diệt lực lượng phòng không của ta; đồng thời, tiếp tục đánh phá các sân bay, nhất là các đường băng cất hạ cánh.

Thêm nữa, khi vào đánh phá miền Bắc nước ta, B-52 hoàn toàn bay đêm để loại trừ mọi khả năng quan sát bằng những ống kính nhìn xa của các đài quan sát ở mặt đất của các trận địa pháo tầm cao và khả năng phát hiện trực tiếp của phi công ta.

c. B-52 còn được che dấu bằng một hệ thống nhiễu điện tử cực mạnh.

Sức mạnh chính của không quân chiến lược Mỹ trong đợt tập kích này không chỉ ở tính chất ồ ạt của lực lượng lớn máy bay B-52 và các loại máy bay khác. Sức mạnh chính của B-52 ở đây là hệ thống gây nhiễu cực mạnh, trong cùng một lúc tác động lên mọi giải tần số của ra đa đối phương, khiến cho ra đa đối phương hoàn toàn mất mục tiêu tạo thành cái “áo giáp điện tử vững chắc” che giấu toàn bộ lực lượng tiến công, biến mỗi chiếc B-52 thành một “máy bay tàng hình” trước mắt đối phương. Nhiễu điện tử đã trở

thành thủ đoạn chủ yếu nhất trong chiến dịch 12 ngày đêm. Tư lệnh không quân chiến lược Mỹ nói: “Chúng ta coi chiến tranh điện tử là con đường sống còn của không lực Hoa Kỳ”. Sử dụng nhiều điện tử chính là thủ đoạn kỹ thuật trong tác chiến của không quân Mỹ. Đây chính là điều khó khăn nhất của chúng ta, bởi vì:

- Với các phương tiện trinh sát điện tử hiện đại Mỹ đã nắm được tất cả các dải tần số của các đài thông tin vô tuyến và các đài ra đa của ta (từ sóng mét đến sóng xăng-ti-mét).

- Bằng kỹ thuật điện tử tối tân, nền công nghiệp không lồ quân sự của Mỹ đã trang bị cho không quân của họ những máy gây nhiễu điện tử được chế tạo hết sức tinh vi, có công suất rất lớn, liên tục được cải tiến để làm nhiễu loạn toàn bộ hệ thống thông tin và vô hiệu hoá tất cả các đài ra đa của đối phương, từ ra đa cảnh giới đến ra đa điều khiển tên lửa, ra đa ngắm của pháo cao xạ, ra đa dẫn đường cho máy bay và ra đa ngắm bắn của phi công MiG. Mỗi máy bay B-52 mang 16 máy phát nhiễu tích cực, có nhiều loại nhiễu:

- + Nhiễu tích cực: Là nhiễu bằng sóng điện tử phát ra từ những chiếc máy bay EA6A, EB66B, EC121, được gọi là “nhà máy điện tử di động trên không” bay ở vòng ngoài, cách Hà Nội, Hải Phòng khoảng 60 đến 100 km trên 2 hướng Đông, Tây để gây nhiễu mạnh từ xa gọi là nhiễu ngoài đội hình. Nhiễu tích cực còn được phát đi từ những máy bay F-4, F-105, A-6, A-7 và từ bản thân mỗi chiếc B-52 bay trong đội hình tiến công, tự che dấu đội hình bay, gọi là nhiễu trong đội hình.

- + Nhiễu tiêu cực: Là hàng triệu triệu sợi kim loại màu trắng bạc cực mỏng nhẹ như tơ, bay ra từ những quả bom do các máy bay F-4 đến trước và cả từ bụng B-52 thả xuống, bay lơ lửng giăng kín bầu trời tạo thành một hành lang nhiễu dày đặc. Giống như một bức tường khổng lồ cao từ 5 đến 7km vắt qua thung lũng Sông Hồng, chắn ngang mọi cánh sóng ra đa của ta. Có thể nói trong những đêm tháng 12/1972 bầu trời bình yên của Hà Nội bỗng trở thành một vùng trời đầy máy bay và đầy nhiễu loạn.

Màn hiện sóng của các trắc thủ, sỹ quan điều khiển giống như màn hình máy vi tính mỗi khi bị nhiễu điện tử bỗng nhiên rối loạn hoàn toàn. Nhiễu trắng xóa màn hiện sóng che lấp mọi tín hiệu phản xạ khiến cho các chiến sỹ ta hết đường nhìn thấy tín hiệu mục tiêu.

- * Chúng còn gây nhiễu giả B-52: Những chiếc F-4 hoặc F-111 bay thành từng tốp, cũng bay thẳng bằng, tốc độ ổn định ở $H \approx 10$ km giống như B-52. Đặc biệt là 04 chiếc trong từng tốp bay sát gần nhau cùng phát nhiễu, tạo thành một dải nhiễu to trên màn hiện sóng khiến cho các trắc thủ của ta tưởng lầm đó là nhiễu B-52.

- * Không những thế, trên những chiếc máy bay F-4, F-105 chuyên làm nhiệm vụ chế áp trận địa phòng không còn được trang bị những quả đạn tên lửa không đối đất mang tên “Sơ-rai” hoặc “Xten-đa” vô cùng lợi hại. Loại tên lửa này hoạt động theo nguyên tắc “tự động điều khiển theo bức xạ sóng điện từ”, khi bắt được cánh sóng của ra đa là cứ thế theo trục cánh sóng lao thẳng xuống đài ra đa của ta. (mỗi máy bay EB-66 có 16 máy gây nhiễu tích cực; mỗi máy bay B-52 có 15 máy gây nhiễu tích cực, 02 máy gây nhiễu tiêu cực, 02 máy thu tần số các đài ra đa của ta).

* Thực sự là nhiều điện tử, tên lửa sơ rai đã gây rất nhiều khó khăn cho Bộ đội Phòng không - Không quân ta hồi đó. Có lúc, nhất là trong những ngày đầu đã tổn thất và hy sinh mà không bắn được máy bay địch, đặc biệt là giữa tháng 4/1972.

- Lâu năm góc tuyên bố: “bằng kỹ thuật điện tử không lực Hoa Kỳ có thể bịt mắt toàn bộ hệ thống radar của Bắc Việt; có thể vô hiệu hoá toàn bộ hệ thống phòng không của đối phương”,... “giờ đây không quân Mỹ có thể ném bom vào bất cứ mục tiêu nào trên lãnh thổ Bắc Việt Nam như đi dạo chơi vào chỗ trống”. “B-52 là bất khả xâm phạm”, “B-52 chỉ có thể bị rơi do thời tiết, hoặc do trục trặc kỹ thuật, chứ quyết không thể bị bắn rơi vì hỏa lực của Bộ đội Phòng không - Không quân Bắc Việt”...

* Chính Kít-Xin-giơ nói: “Nước Mỹ chúng ta mạnh đến mức trong vấn đề Việt Nam, từ “thất bại” không bao giờ thuộc về phía chúng ta”. Với ưu thế tuyệt đối về lực lượng trên không và hệ thống gây nhiễu cực mạnh đó, Ních Sơn sau khi ra lệnh cho chiến dịch ném bom bắt đầu đã yên tâm cùng vợ đi nghỉ mát ở bang Florida.

- 19 giờ 40 phút đêm 18/12, những loạt bom đầu tiên nổ dền, rung chuyển đất trời Hà Nội, một số kẻ hí hửng vui mừng, nhưng cả miền Nam và toàn nhân loại tiến bộ thì hướng về Hà Nội với niềm lo âu: “liệu Hà Nội có thể chịu đựng nổi và đứng vững trước thảm họa này không”?

Thế nhưng, thực tế diễn ra trên bầu trời Hà Nội, Hải Phòng trong những đêm cuối tháng 12/1972 đã hoàn toàn trái với mong đợi của những nhà cầm quyền Mỹ. Radar của chúng ta không bị mù. Thông tin liên lạc của chúng ta không bị gián đoạn. Hệ thống phòng không của ta không bị vô hiệu hoá. Ngược lại, ngay đêm hôm đó, Hà Nội đã trả lời bằng chiến công đầu xuất sắc bắn rơi 03 pháo đài bay, có 02 chiếc rơi tại chỗ, giáng cho không quân chiến lược, chiến thuật Mỹ một đòn choáng váng. Để rồi, sau 12 ngày đêm chiến đấu cực kỳ anh dũng và vô cùng tài giỏi, Hà Nội đã cùng Hải Phòng, Thái Nguyên, Hà Bắc bắn rơi 81 máy bay, trong đó có 34 chiếc B-52 (16 chiếc rơi tại chỗ) giành chiến thắng hết sức oanh liệt.

Gorin-út đã viết trong cuốn “B-52 trong vai trò chiến thuật”: “Các chiến thuật gây nhiễu điện tử bằng nhiều biện pháp và bằng các khí tài hiện đại nhất của không lực Mỹ đều đã thất bại trước trí tuệ của người Việt Nam”.

III. VỀ LỰC LƯỢNG VÀ SỰ CHỈ ĐẠO - CÁCH ĐÁNH CỦA TA.

Ngay sau khi chúng ta chiến thắng và cho đến ngày nay vẫn còn nhiều người đặt câu hỏi: Với lực lượng và khả năng có hạn, làm sao ta thắng được cuộc tập kích chiến lược bằng B-52 của đế quốc Mỹ?

1. Về lực lượng của ta:

- Cuối năm 1972, lực lượng Phòng không - Không quân miền Bắc có ba nhiệm vụ rất nặng nề, vừa trực tiếp tham gia trong đội hình tác chiến Quân binh chủng hợp thành ở mặt trận Quảng Trị, vừa phải ra sức bảo vệ giao thông trên mặt trận Quân khu 4, đồng thời sẵn sàng đánh trả một cuộc tập kích đường không quy mô lớn vào Hà Nội, Hải Phòng. Lực lượng phòng không phải phân tán nhiều nơi để đáp ứng các yêu cầu chiến lược; Hà Nội, Hải Phòng chỉ có 05 Trung đoàn tên lửa, 06 Trung đoàn pháo cao xạ

(không kể 08 Trung đoàn cao xạ của Quân khu 3, Quân khu Việt Bắc), 04 Trung đoàn không quân, trong đó chỉ có 02 Trung đoàn MiG-21, Ra đa chỉ có 4 Trung đoàn rải khắp miền Bắc. Ngoài ra, lực lượng phòng không của dân quân tự vệ 9 tỉnh có 1.316 khẩu pháo cao xạ các loại. Lực lượng chỉ có vậy, khả năng chỉ có đến đó, muốn thêm nữa cũng không được. Nếu đem vũ khí chọi vũ khí, đem kinh tế chọi kinh tế thì rõ ràng đây là một sự chênh lệch không thể tưởng tượng nổi và phần thắng chắc chắn thuộc về Mỹ, nhưng thực tế phần thắng đã thuộc về ta. Vậy tại sao ta đánh thắng?

2. Sự chỉ đạo và cách đánh của ta:

a. Trước hết nói đến sự chỉ đạo chiến lược, đó là tầm nhìn xa trông rộng, sự chỉ đạo cực kỳ tài tình, sáng tạo của Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh ngay từ đầu cuộc chiến tranh phá hoại của không quân Mỹ.

Ngay từ năm 1962, Bác Hồ đã gặp đồng chí Phùng Thế Tài lúc đó vừa nhận chức Tư lệnh Phòng không và Bác hỏi: *“Chú đã biết gì về máy bay B-52 chưa?”* Bác lại nói tiếp: *“Có biết lúc này cũng chưa làm gì được, nhưng phải chuẩn bị từ bây giờ để sẵn sàng đối phó với nó...”*

- Ngày 18/6/1965, lần đầu tiên trong lịch sử chiến tranh, đế quốc Mỹ đã sử dụng máy bay chiến lược B-52 ném bom rải thảm khu vực Bến Cát (Tây Bắc Sài Gòn). Ngay sau đó một tháng ngày 19/7/1965, Hồ Chủ Tịch đến thăm Đoàn pháo Cao xạ “xung kích” và Đại đội 1 Đoàn Pháo cao xạ “Tam Đảo” Bác đã nói: *“Dù đế quốc Mỹ có lắm súng nhiều tiền, dù chúng có B-57, B-52 hay bê gì đi nữa ta cũng đánh, từng ấy máy bay, từng ấy quân Mỹ chứ nhiều hơn nữa ta cũng đánh, mà đánh là nhất định thắng”*.

- Ngày 12/4/1966, B-52 ném bom khu vực Đèo Mụ Giạ Quảng Bình. Bác Hồ đã chỉ thị cho đồng chí Đặng Tính, Chính ủy Quân chủng Phòng không - Không quân *“B-52 đã ném bom miền Bắc, phải tìm cách đánh cho được B-52. Trách nhiệm này Bác giao cho các chú Phòng không - Không quân”*

- Ngày 29/12/1967, trong buổi làm việc với đồng chí Phùng Thế Tài - Tư lệnh Phòng không - Không quân, Bác đã nói lời tiên tri: *“Sớm muộn rồi đế quốc Mỹ cũng sẽ đưa B-52 ra đánh Hà Nội rồi có thua nó mới chịu thua. Phải dự kiến trước tình huống này càng sớm càng tốt, để có thời gian mà suy nghĩ chuẩn bị... ở Việt Nam, Mỹ sẽ nhất định thua, nhưng nó chỉ thua sau khi thua trên bầu trời Hà Nội”*.

- Đến ngày 05/4/1972, khi tình hình chiến sự ở miền Nam đang diễn ra sôi sục, Quân uỷ Trung ương đã chỉ thị cho Quân chủng Phòng không - Không quân và các Quân khu: *“Phải sẵn sàng đối phó với khả năng Mỹ cho không quân, kể cả không quân chiến lược đánh phá trở lại miền Bắc”*.

- Cuối tháng 11/1972 Quân uỷ Trung ương lại nhấn mạnh *“Đế quốc Mỹ có thể liều lĩnh dùng B-52 ném bom Hà Nội, Hải Phòng”*.

- Ngày 24/11 Tổng Tham mưu trưởng Văn Tiến Dũng cùng các Tham mưu phó: Trần Quý Hai, Vương Thừa Vũ, Cao Văn Khánh, Phùng Thế Tài đã thông qua và phê chuẩn kế hoạch đánh B-52 bảo vệ Hà Nội, Hải Phòng của Quân chủng Phòng không - Không quân. Đây là một kế hoạch mang tầm vóc chiến dịch, một chiến dịch phòng không được tiến hành

chủ yếu bằng lực lượng phòng không ba thứ quân trên miền Bắc, lấy Quân chủng Phòng không - Không quân làm nòng cốt. Sau khi ký duyệt, Tổng Tham mưu trưởng trực tiếp ra lệnh “Phải hoàn thành nhiệm vụ công tác chuẩn bị trước ngày 03/12/1972” và dặn thêm: “Trước ngày Ních Sơn nhận chức, Mỹ có thể mở đợt tập kích bằng không quân chiến lược ra Hà Nội, Hải Phòng các đồng chí phải nắm địch thật chắc. Tuyệt đối không để bị bất ngờ... phải tập trung mọi khả năng nhằm đúng đối tượng B-52 mà tiêu diệt”.

- Đầu tháng 12/1972, Tổng Bí thư Lê Duẩn đã xuống SCH Quân chủng Phòng không - Không quân, trực tiếp nghe Tư lệnh Lê Văn Tri trình bày về kế hoạch đánh B-52 của Quân chủng. Đồng chí đã nhấn mạnh: “Để gây sức ép với ta, trước sau Mỹ cũng sẽ đưa B-52 ném bom Hà Nội; quân dân ta, mà nòng cốt là Quân chủng Phòng không - Không quân, phải kiên quyết làm thất bại âm mưu này của chúng”. Như vậy có thể nói về mặt chiến lược, chúng ta không hề bị bất ngờ trước mưu thâm, kế độc của Mỹ.

b. Về mặt chiến dịch đã được chỉ đạo và tổ chức thực hiện thế nào?

Ở đây muốn đề cập đến vai trò của Quân chủng Phòng không - Không quân cũng đã sớm có “Kế hoạch tác chiến đánh trả cuộc tập kích bằng B-52 của Mỹ vào Hà Nội, Hải Phòng” và các tài liệu hướng dẫn về cách đánh B-52. Tiêu biểu là cuốn “Cẩm nang bìa đỏ” đó là cuốn sách “Cách đánh B-52 của Bộ đội Tên Lửa” In Rô-nê-ô chỉ dày 30 trang, nhưng là kết quả của cả quá trình xây dựng hết sức công phu, gian khổ của một lực lượng Phòng không - Không quân từ trong chiến trường Khu 4, trên cơ sở này, ngày 31/10, Quân chủng tổ chức Hội nghị cán bộ tập trung bàn về cách đánh B-52.

- Theo đó, công tác chuẩn bị mọi mặt (Tham mưu, Chính trị, Hậu cần, Kỹ thuật) đã được tiến hành hết sức khẩn trương, tập trung vào việc điều chỉnh lực lượng đội hình chiến đấu triển khai SCH dự bị các cấp, huấn luyện các kíp chiến đấu, công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, xây dựng quyết tâm, tổ chức đôn đốc kiểm tra.

- Về CTĐ, CTCT có một nội dung hết sức quan trọng trong thời điểm này là việc chống “ảo tưởng hoà bình”. Tức là vào giữa tháng 10 những tin tức về thoả thuận ngừng bắn cùng với việc Ních Sơn tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra. Một số cán bộ, cơ quan Nhà nước và đồng bào Hà Nội ở những nơi sơ tán, lẻ tẻ kéo nhau về. Nhiều người ảo tưởng và hy vọng “sắp sửa đình chiến rồi!”. Một đơn vị Tên lửa của Hà Nội đã triển khai thay nhau cho anh em về phép để chuẩn bị “đi B” sẵn sàng đối phó với khả năng chuyển biến của tình hình mới. Thế là “ảo tưởng hoà bình” đã xuất hiện trong tư tưởng của cán bộ, chiến sỹ Phòng không - Không quân và các lực lượng cầm súng ở phía Bắc. Đây thực sự là một âm mưu thâm độc trong thủ đoạn chiến tranh tâm lý của Mỹ.

Trước tình hình đó, Đảng uỷ Quân chủng Phòng không - Không quân đã tiến hành một đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn lực lượng, làm cho cán bộ, chiến sỹ có nhận thức sâu sắc hơn về âm mưu thâm độc của kẻ thù và tình hình nhiệm vụ của Quân chủng. Tư lệnh Lê Văn Tri đã khẳng định: “Trong bước đường cùng thế nào Mỹ cũng đưa B-52 ném bom Hà Nội. Chúng sẽ không bao giờ chịu thua một khi chúng chưa hết con bài cuối cùng là B-52”.

- Có thể thấy, để có cơ sở xây dựng quyết tâm và kế hoạch đánh B-52; trước đó từ 5/1966, Quân chủng Phòng không - Không quân đã tổ chức cho Trung đoàn tên lửa 238 -

Đoàn Hạ Long cơ động chiến đấu trực tiếp nghiên cứu cách đánh tại chiến trường Vĩnh Linh. Đây là một quyết tâm rất cao thể hiện tư tưởng chủ động tiến công.

Trải qua gần một năm vừa hành quân vừa chiến đấu, hai phân đội 81 và 83 thực hiện nhiệm vụ phục kích đánh B-52. Trung đoàn đã tổ chức nghiên cứu tìm hiểu B-52 từ những trận mưa bom để quan sát trực tiếp từ những vết khói, từ các bài bom nổ để phân tích đội hình bay và chiến thuật hoạt động của B-52.

Ngày 15/3/1967, B-52 xuất hiện, Trung đoàn đã tổ chức trận đánh tập trung nhưng không thành. Phát hiện có tên lửa ở Vĩnh Linh, không quân Mỹ đã lúng lúng sẵn lòng để tiêu diệt mục tiêu. Tháng 6/1968, Đoàn Hạ Long cơ động vào Quân khu 4. Mặc dù bị tổn thất lớn, nhưng đến tháng 11/1968 Đoàn Hạ Long đã bắn rơi 06 máy bay B-52 của đế quốc Mỹ.

Đến tháng 01/1972, Quân chủng Phòng không - Không quân tiếp tục đưa thêm 04 Trung đoàn tên lửa vào Khu 4 cùng một số máy bay MiG-21 để chi viện cho Chiến dịch Trị Thiên. Đến giữa năm 1972 Quân chủng Phòng không - Không quân đã đưa 04 đợt tên lửa, ra đa và nhiều chiếc máy bay MiG-21 vào chiến trường, trực tiếp nghiên cứu cách đánh B-52. Tuy đã bắn rơi được B-52, nhưng chưa có lần nào B-52 rơi tại chỗ và bắt sống giặc lái. Nhưng từ những nghiên cứu thực tế thu được đã có cơ sở để tháng 9/1972, Quân chủng Phòng không - Không quân đã xây dựng được “Phương án đánh máy bay B-52”.

Như vậy, về mặt chiến dịch đã được chuẩn bị chu đáo và thực tế là đêm 18/12/1972, khi chiến dịch tập kích đường không của Mỹ vào Hà Nội chúng ta đã hoàn toàn chủ động đối phó, không bị bất ngờ.

c. Các lực lượng chủ yếu tham gia chiến dịch “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”.

Bằng đường lối chiến tranh nhân dân đúng đắn, chúng ta đã xây dựng được một thế trận phòng không nhân dân rộng khắp tạo thành một sức mạnh to lớn để đánh thắng. Trong thế trận đó phải kể đến vai trò của các lực lượng sau:

* *Bộ đội Ra đa*: Là lực lượng trinh sát, quản lý vùng trời đã phát hiện chính xác địch trên không, thông báo, báo động kịp thời cho các lực lượng Phòng không - Không quân chuyển cấp sẵn sàng chiến đấu và cho nhân dân kịp thời sơ tán trú ẩn. Cung cấp tình báo cho các đơn vị hỏa lực, dẫn đường cho Không quân đánh địch trên không, đã hình thành hệ thống mạng ra đa, quan sát mắt, tai nghe cho các hướng.

Ngay đêm 18/12, các kíp trực thủ của các Đại đội 41, 45, 46 của Đoàn ra đa Ba Bê đã phát hiện và khẳng định chính xác B-52 vào đánh Hà Nội (trước 29 phút), giúp Bộ Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân báo động chuyển cấp chiến đấu, tạo điều kiện cho Tiểu đoàn 78 - Đoàn tên lửa Cờ đỏ phóng quả đạn đầu tiên mở màn cho chiến dịch vào lúc 19 giờ 44 phút. Đến 20 giờ 30, Tiểu đoàn 59 thuộc Trung đoàn 261 đã phóng tên lửa thiêu cháy 01 chiếc B-52 G rơi tại cánh đồng Chuôm, Phù lý, Kim Anh, đây là chiếc B-52 đầu tiên bị bắn rơi tại chỗ.

* *Bộ đội Không quân tiêm kích*: Là lực lượng hỏa lực có khả năng cơ động cao, tầm hoạt động xa, đánh máy bay địch bay bất cứ từ hướng nào tới ; có khả năng chi viện cho các khu vực tác chiến, mà ở đó lực lượng phòng không mỏng. Trước khi mở màn chiến dịch tập kích đường không quy mô lớn Lầu Năm Góc nhận định: Chỉ có Không quân ta

mới đánh được B-52. Nhưng không quân ta chỉ tập trung đánh được vào ban ngày là chủ yếu, chính vì vậy, để hạn chế khả năng sử dụng Không quân tiêm kích của ta, địch chủ động dùng B-52 đánh vào ban đêm. Và ngay đêm đầu tiên (18/12) các loại máy bay chiến thuật của Mỹ đã tập trung đánh phá toàn bộ các sân bay nhằm vô hiệu hoá khả năng cất cánh của Không quân, nhưng Không quân đã chủ động cơ động sơ tán bố trí máy bay ở các sân bay giả chiến và đã thực hiện bất ngờ, xuất kích 24 chiếc đánh chặn địch từ xa, khi đội hình của chúng chưa kịp triển khai. Lực lượng không quân địch bị Không quân ta đánh “bóc vỏ” đánh tiêu hao, làm cho đội hình phá vỡ phân tán, chỉ huy rối loạn, do đó cường độ nhiều đội hình B-52 giảm tạo điều kiện cho tên lửa “làm bàn” tiêu diệt. Trong cả chiến dịch Không quân đã bắn rơi 07 máy bay các loại và 02 chiếc B-52.

* *Bộ đội Tên lửa Phòng không*: Là lực lượng chủ yếu đánh B-52 trong chiến dịch 12 ngày đêm, tuy lực lượng tên lửa ở miền Bắc có hạn nhưng đã được tập trung bố trí ở những hướng chủ yếu quan trọng. Riêng khu vực Hà Nội đã bố trí tới 50% lực lượng. Khi biết rõ địch chủ yếu dùng B-52 đánh đêm, ta đã sử dụng Pháo phòng không và Không quân tiêm kích tập trung đánh vào ban ngày, nhằm để bảo vệ các mục tiêu và các trận địa tên lửa. Các đơn vị tên lửa được dành ưu tiên chủ yếu để đánh ban đêm. Ngay đêm 18/12, khi Mỹ bắt đầu mở chiến dịch tập kích đường không, các đơn vị tên lửa đã đánh trận mở màn chiến dịch và đã đánh trúng đội hình B-52, lập công xuất sắc. Và liên tiếp trong cả chiến dịch, Bộ đội Tên lửa đã bắn rơi 29 chiếc B-52 trong tổng số 34 chiếc bị quân và dân ta bắn rơi, có 16 chiếc rơi tại chỗ.

* *Bộ đội Pháo phòng không*: Là lực lượng đông đảo và rộng khắp của các lực lượng phòng không 3 thứ quân với nhiệm vụ bắn máy bay bay thấp, bay bằng, bay bổ nhào ném bom ở độ cao thấp và trung bình. Trong chiến dịch 12 ngày đêm Bộ đội Pháo Phòng không đã phát huy cao độ khả năng hỏa lực tập trung đánh các loại máy bay bay chiến thuật của Mỹ khi ban ngày chúng đánh phá các sân bay, trận địa tên lửa và các mục tiêu quan trọng. Còn ban đêm pháo phòng không trực tiếp tham gia đánh các máy bay chiến thuật bay thấp, bay gây nhiễu và hộ tống trong đội hình B-52 và sử dụng cả pháo 100mm đánh B-52 trong toàn bộ chiến dịch. Bộ đội Pháo Phòng không đã bắn rơi 29 máy bay chiến thuật các loại, Pháo 100mm bắn rơi 03 máy bay B-52.

* *Lực lượng phòng không của Bộ đội địa phương và dân quân tự vệ*: Đây là lực lượng tại chỗ rộng khắp, đánh máy bay địch bay thấp hoạt động tốp nhỏ, lẻ, trực tiếp bảo vệ các mục tiêu quan trọng của địa phương. Ngoài nhiệm vụ tập trung bắn máy bay, đây còn là lực lượng báo động phòng không nhân dân, chỉ đạo và tổ chức sơ tán phòng tránh, bắt giặc lái nhảy dù. Trong 12 ngày đêm của chiến dịch, các đơn vị súng máy phòng không được bố trí đón lõng bắn máy bay bay thấp. Ta đã tổ chức 364 phân đội dân quân tự vệ với 1.428 khẩu pháo và súng máy Phòng không - Không quân các loại (32 khẩu pháo 100mm, 16 khẩu 85mm, tổ chức trên 100 trận địa Pháo phòng không, 36 đài quan sát xa, 414 đài quan sát bổ trợ), tạo thành thế trận phòng không nhân dân rộng khắp. Trong chiến dịch pháo phòng không địa phương đã bắn rơi 09 máy bay chiến thuật của Mỹ.

Chưa kể đến lực lượng dân quân tự vệ và nhân dân các địa phương, tuy không trực tiếp tham gia bắn máy bay nhưng đã tham gia những nhiệm vụ hết sức quan trọng như:

San lắp sửa chữa sân bay, làm trận địa tên lửa, cao xạ, ra đa, ngụy trang, cất giữ vũ khí, khí tài. Đây là nét độc đáo thể hiện sức mạnh chiến tranh nhân dân của chúng ta.

IV. ĐÁNH THẮNG CUỘC TẬP KÍCH ĐƯỜNG KHÔNG CHIẾN LƯỢC CỦA ĐẾ QUỐC MỸ, LÀM NÊN CHIẾN THẮNG “HÀ NỘI - ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG” CUỐI THÁNG 12/1972

Vào lúc 10 giờ 30 phút ngày 17/12/1972, ngay khi Tổng thống Mỹ Ních-xon ra lệnh mở cuộc tiến công bằng không quân vào Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, thị xã trên miền Bắc, Bộ Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân trực tiếp chỉ thị các đơn vị trong toàn Quân chủng tập trung vào hai khu vực Hà Nội, Hải Phòng: *“Tình hình rất khẩn trương, các đơn vị cần thực sự chuẩn bị cho bộ đội sẵn sàng chiến đấu, có kế hoạch tiếp tế đạn cho tên lửa, bảo đảm vũ khí trang bị sẵn sàng chiến đấu với hệ số kỹ thuật cao nhất; thông tin liên lạc phải thường xuyên thông suốt; tổ chức báo động kiểm tra các đơn vị”*.

Quân và dân toàn miền Bắc đã vào trạng thái sẵn sàng chiến đấu, quyết tâm đánh bại cuộc tập kích đường không chiến lược của đế quốc Mỹ.

Ngày 18/12/1972 - những trận đánh đầu tiên, hạ gục tại chỗ “Siêu pháo đài bay B52” - thần tượng của “không lực Hoa Kỳ”:

Sáng 18/12, Phủ Thủ tướng điện chỉ đạo các bộ, cơ quan và một số địa phương: *“Địch có thể ném bom Hà Nội - Hải Phòng, cần thực hiện tốt kế hoạch sơ tán nhân dân của thành phố”*. Bộ Tổng Tham mưu điện chỉ đạo các đơn vị: *“Đề phòng địch dùng B-52 đánh phá các mục tiêu trọng điểm. Các binh chủng: pháo cao xạ, tên lửa, rađa, không quân, pháo binh sẵn sàng chiến đấu, kịp thời đánh trả máy bay, tàu chiến địch. Tổ chức quan sát, báo động, sơ tán, đào hầm hào, phối hợp với công an và nhân dân làm tốt công tác bảo vệ an ninh, bảo vệ tài sản...”*.

18 giờ 50 phút, toàn Quân chủng Phòng không - Không quân chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu cấp 1. Lúc 19 giờ 10 phút, Đại đội rađa 16 phát hiện nhiều B-52, tiếp đó, 19 giờ 15 phút, Đại đội rađa 45 phát hiện B-52 và kịp thời báo về Sở chỉ huy, trên cơ sở đó, Chỉ huy Trung đoàn 291 báo cáo: *“B-52 đang vào miền Bắc”*. 19 giờ 25 phút, không quân ta được lệnh cất cánh đón đánh các tốp máy bay chiến thuật của địch. Đồng thời, ở Tam Đảo, Việt Trì, các đài quan sát của ta cũng phát hiện máy bay F-111 ném bom sân bay Nội Bài, Kép... Bộ Tư lệnh Quân khu Thủ đô lệnh báo động toàn Thành phố.

Từ 19 giờ 25 phút đến 20 giờ 18 phút, nhiều tốp B-52 (mỗi tốp 3 chiếc) liên tiếp dội bom xuống khu vực sân bay Nội Bài, Đông Anh, Yên Viên, Gia Lâm. 19 giờ 44 phút, quả đạn tên lửa đầu tiên của Tiểu đoàn 78 - Trung đoàn Tên lửa 257 được phóng lên - cuộc chiến đấu 12 ngày và đêm của lực lượng phòng không ba thứ quân bảo vệ Hà Nội bắt đầu. 20 giờ 13 phút, B-52 tiếp tục đánh phá, các tiểu đoàn 57, 59, 94 của Trung đoàn Tên lửa 261 được lệnh đánh tập trung, tiêu diệt tốp máy bay 671 đang từ hướng Tam Đảo lao xuống đánh phá các kho tàng ở Đông Anh, Cổ Loa. Một dịp chiến đấu của Tiểu đoàn 59 đã phóng 2 quả đạn từ cự ly thích hợp hạ ngay 1 máy bay B-52. Đây là chiếc B-52 đầu tiên bị bắn rơi tại chỗ trên bầu trời Hà Nội, cách trận địa chưa đầy 10 km. Thắng lợi ngay trong đêm đầu tiên, hạ gục tại chỗ “Siêu pháo đài bay B-52” - thần tượng của không lực Hoa Kỳ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về tư tưởng và tác chiến, giải tỏa những lo lắng, băn khoăn của Bộ Chính trị, Bộ Tổng Tư lệnh và tất cả cán bộ, chiến sĩ trực tiếp chiến đấu bảo vệ Hà Nội vì cả 9 trận đánh cấp tiểu đoàn trong đợt đầu tiên đều chưa thành công.

Suốt đêm 18 đến rạng ngày 19/12, Mỹ huy động 90 lần chiếc B-52 ném 3 đợt bom xuống Thủ đô Hà Nội. Xen kẽ các đợt đánh phá của B-52 có 8 lần chiếc F-111 và 127 lần chiếc máy bay cường kích, bắn phá các khu vực nội, ngoại thành. Trong đêm đầu tiên Mỹ đã ném khoảng 6.600 quả bom xuống 135 địa điểm thuộc Thủ đô Hà Nội, 85 khu vực dân cư bị trúng bom, làm chết 300 người. Quân và dân ta anh dũng chiến đấu, bắn rơi 6 máy bay các loại, trong đó có 2 máy bay B-52 rơi tại chỗ.

Ngày 19/12/1972 - củng cố lực lượng, tăng cường sức mạnh chiến đấu:

Buổi sáng, Bộ Chính trị họp biểu dương các lực lượng phòng không đã chiến đấu dũng cảm, đồng thời chỉ thị các đơn vị cần nâng cao tinh thần cảnh giác, tránh chủ quan thỏa mãn, chuẩn bị đầy đủ hơn nữa để chiến đấu liên tục, bắn rơi nhiều máy bay B-52. Tổng Tham mưu trưởng chỉ thị: Bộ đội tên lửa đêm chiến đấu, ngày nguy trang sơ tán; Bộ đội radar phải thường xuyên theo dõi địch, quản lý vững chắc vùng trời cả ngày và đêm; Bộ đội pháo phòng không thường xuyên sẵn sàng chiến đấu cao và đánh thắng địch. Đêm 19 rạng ngày 20 tháng 12, Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng, Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam đã đến một số đơn vị Phòng không - Không quân và khu vực Đông Anh, Yên Viên nơi vừa bị B-52 ném bom, động viên thăm hỏi bộ đội và nhân dân.

Sau một ngày đêm chiến đấu kiên cường chống các đợt tập kích đường không của địch, những đơn vị chiến đấu và lực lượng phối hợp hiệp đồng tác chiến, lực lượng tổ chức sơ tán nhân dân, phòng tránh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội... đã kịp thời rút kinh nghiệm, biểu dương thành tích chiến đấu, phục vụ chiến đấu, động viên cán bộ, chiến sĩ và nhân dân phát huy kết quả đạt được, nêu cao ý chí quyết tâm đánh mạnh, đánh trúng hơn nữa, lập thành tích chào mừng Ngày toàn quốc kháng chiến (19/12).

Ban đêm, máy bay B-52 tiếp tục ném bom Hà Nội, Hải Phòng, Bắc Giang, Thái Nguyên, Nam Định. Riêng ở Hà Nội, địch sử dụng 87 lần chiếc B-52 và hơn 200 lần chiếc máy bay cường kích ném 3 đợt bom xuống 68 điểm thuộc nội và ngoại thành như Đài Tiếng nói Việt Nam (Mễ Trì), xã Nhân Chính, nhà máy Cao su Sao Vàng... Các lực lượng phòng không ba thứ quân đã anh dũng chiến đấu, bắn rơi 01 máy bay B-52; 01 máy bay F-4. Chiến thắng này tiếp tục củng cố niềm tin và khích lệ tinh thần chiến đấu của quân và dân ta.

Ngày 20/12/1972 - Bộ đội Tên lửa phòng không và tự vệ Hà Nội thi đua lập thành tích xuất sắc:

Lúc 11 giờ 45 phút, Bộ Tổng Tư lệnh điện cho các đơn vị: "*Chiều và đêm nay địch sẽ đánh lớn bằng máy bay B-52 và máy bay cường kích vào Thủ đô Hà Nội*". Các lực lượng phòng không kịp thời rút kinh nghiệm các trận đánh trước, tiếp tục củng cố quyết tâm chiến đấu, tổ chức lại đội hình chiến đấu, bổ sung đạn dược, nhiên liệu, hiệu chỉnh khí tài, điều chỉnh cách đánh... Nhờ đó, đêm 20 tháng 12 quân và dân ta lập thành tích xuất sắc. Trong đêm, địch sử dụng 93 lần chiếc B-52 và hơn 100 lần chiếc máy bay cường kích các loại vào đánh phá Hà Nội và một số mục tiêu ở khu vực Hải Phòng, Thái Nguyên. Trận chiến đấu bắt đầu lúc 19 giờ 27 phút khi tốp B-52 đầu tiên xuất hiện trên vùng trời Tây Bắc.

Lần đầu tiên dân quân tự vệ Hà Nội lập chiến công xuất sắc: lúc 21 giờ 00 ngày 20 tháng 12, tại trận địa Vân Đồn (Hà Nội), các chiến sĩ Đại đội tự vệ của 3 nhà máy (Cơ khí Mai Động, Gỗ Hà Nội và Cơ khí Lương Yên), bằng 19 viên đạn 14,5 mm đã bắn rơi 1 máy bay F-111 "cánh cụp cánh xòe" của địch. Trong trận chiến đấu này, các đại đội pháo 100

mm của dân quân tự vệ Thủ đô đã hiệp đồng chặt chẽ với Bộ đội Tên lửa, Cao xạ 57 mm, 14,5 mm, 12,7 mm, bằng nhiều phương pháp bắn cản (bắn đón), bắn theo tiếng động..., bảo vệ vững chắc các trận địa tên lửa và các mục tiêu quan trọng khu vực nội, ngoại thành Hà Nội. Bộ đội Tên lửa Phòng không bảo vệ Hà Nội đã thực hiện trận đánh xuất sắc, chỉ 35 quả đạn, bắn rơi 07 chiếc B-52 (có 05 chiếc rơi tại chỗ). Tiêu biểu là trận đánh đêm 20, rạng ngày 21 tháng 12: chỉ trong 9 phút (từ 05 giờ 02 phút đến 05 giờ 11 phút), các tiểu đoàn (57, 77, 79) với 6 quả đạn đã bắn rơi 4 chiếc B-52 (3 chiếc rơi tại chỗ).

Ngày 21/12/1972 - chiến sự tiếp tục diễn ra ác liệt, phạm vi rộng lớn hơn:

Ban ngày, 180 lần chiếc máy bay chiến thuật của địch đánh phá các mục tiêu trọng yếu như: Ga Hàng Cỏ và Sở Công an (Hà Nội), Nhà máy điện Yên Phụ, cơ quan Bộ Giao thông, cầu Phủ Lý và 6 đợt đánh phá khu vực thị xã Thanh Hóa. Đêm 21, rạng ngày 22/12, địch huy động 24 lần chiếc B-52, 36 lần chiếc máy bay chiến thuật hộ tống đánh sân bay Nội Bài, Gia Lâm và các mục tiêu trên Thành phố Hà Nội: Giáp Bát, Văn Điển, Bệnh viện Bạch Mai; 30 lần chiếc máy bay F-4 và F-105 đánh phá các khu vực Bắc Giang, Ga Kép, sân bay Yên Bái, Cảng và các huyện: Cát Bi, An Lão, Kiến An của Thành phố Hải Phòng.

Phát huy khí thế chiến thắng của 3 ngày trước, quân và dân ta đã bắn rơi 11 máy bay, trong đó có 03 chiếc B-52; 02 chiếc F-4; 2 chiếc A-7; 01 chiếc F-111; 01 chiếc A-6; 01 chiếc RA-50; 01 chiếc F-105.

Ngày 22/12/1972, phát huy truyền thống Quân đội anh hùng, tiếp tục lập công xuất sắc:

Ban ngày, 56 lần chiếc máy bay chiến thuật của không quân Mỹ đánh phá các mục tiêu: Ga Kép, thị xã Bắc Giang, thành phố Việt Trì, thị trấn Vĩnh Yên. Ban đêm, 24 lần chiếc B-52 và được 30 chiếc máy bay chiến thuật hộ tống cùng 09 máy bay F-111 tập trung đánh khu vực Sở Dầu, Nhà máy Xi măng, khu An Dương (Hải Phòng), Đông Anh (Hà Nội), Hoà Lạc (Sơn Tây), Đáp Cầu (Bắc Ninh)... Để tiếp tục củng cố quyết tâm chiến đấu, nhân kỷ niệm 28 năm Ngày thành lập Quân đội ta (22/12/1944 - 22/12/1972), các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân đội đã trực tiếp đến thăm và động viên bộ đội trên các trận địa, các đơn vị Phòng không, Không quân. Phát huy truyền thống Quân đội anh hùng, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang đã cùng nhân dân chiến đấu anh dũng, kiên cường, tiếp tục bắn rơi 06 máy bay; trong đó, bắn rơi tại chỗ 03 chiếc B-52; 01 chiếc F-111; 01 chiếc F-4. Trong trận đánh đêm 22, rạng ngày 23 tháng 12, Bộ đội Phòng không Hải Phòng lập công xuất sắc, Tiểu đoàn 82 (Đoàn Hạ Long) ở trận địa An Lão bắn rơi 01 chiếc B-52.

Ngày 23/12/1972 - tiếp tục đánh thắng:

Ban ngày, địch sử dụng 54 lần chiếc máy bay chiến thuật đánh phá các khu vực ngoại thành Hà Nội: Mai Dịch, Trạm Trôi, Hoài Đức. Ban đêm, chúng triển khai 33 chiếc B-52 đánh Đồng Mỏ (Lạng Sơn) và khu vực Bắc Giang; 30 máy bay F-4 và F-105, 11 máy bay F-111 đánh Yên Viên, Giáp Bát, Đa Phúc và các sân bay: Nội Bài, Yên Bái. Hướng biển, có 07 máy bay chiến thuật của Hải quân Mỹ đánh vào Ưông Bí, Phà Rừng, Sở Dầu và sân bay Kiến An (Hải Phòng). Ta bắn rơi 04 máy bay, trong đó có 02 chiếc B-52; 01 chiếc F-4; 01 chiếc A-7.

Ngày 24/12/1972 - buộc địch tạm dừng, kết thúc đợt I cuộc tập kích sau những thất bại liên tiếp:

Ban ngày, địch huy động 44 lần chiếc máy bay chiến thuật đánh phá khu vực Thái Nguyên (Cao Ngạn và dọc đường số 1), Sen Hồ, Việt Yên (Hà Bắc). Ban đêm, từ 19 giờ 50 phút, địch dùng 33 lần chiếc B-52 đánh phá ác liệt Ga Kép, Bắc Giang, phối hợp với 39 lần chiếc máy bay chiến thuật yểm hộ đánh phá các sân bay Yên Bái, Ga Kép và khu vực Vĩnh Tuy (Hà Nội). Quân và dân miền Bắc đã bắn rơi 05 máy bay: 01 chiếc B-52; 02 chiếc F-4; 02 chiếc A-7. Trong đó, bắn rơi “siêu pháo đài bay B-52” vào đêm 24/12 là chiến công đầu của quân và dân Thái Nguyên trong cuộc chiến đấu chống tập kích đường không chiến lược của đế quốc Mỹ cuối tháng 12/1972, góp phần cùng quân và dân miền Bắc đập tan đợt I, cuộc tập kích này. Do bị thất bại nặng nề, lấy cơ nghi lễ Nôen, đến 24 giờ 00, ngày 24/12, địch tạm ngừng tập kích để củng cố tinh thần, lực lượng và tìm thủ đoạn đánh phá mới.

Ngày 25/12/1972 - tiếp tục củng cố quyết tâm, tăng cường lực lượng, sẵn sàng vào trận chiến đấu mới:

Bộ Chính trị, Quân uỷ Trung ương nhận định: Địch sẽ đánh phá trở lại Hà Nội ác liệt hơn, quân và dân Thủ đô Hà Nội cùng các địa phương miền Bắc cần rút kinh nghiệm các trận đánh trước, tiếp tục củng cố tinh thần, lực lượng đánh địch trong những ngày tới. Buổi sáng, Bộ Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân triệu tập Hội nghị quân chính, tổ chức rút kinh nghiệm chiến đấu giai đoạn 1 và phổ biến tình hình nhiệm vụ tiếp theo.

Với tinh thần “thắng không kiêu, bại không nản”, tranh thủ thời gian địch ngừng đánh phá, cán bộ, chiến sĩ lực lượng phòng không ba thứ quân của các địa phương, nhất là Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên đã khẩn trương rút kinh nghiệm, tìm cách đánh, kịp thời ứng phó với các thủ đoạn đánh phá nham hiểm và các loại vũ khí trang bị hiện đại, tối tân của địch. Các đơn vị khẩn trương củng cố, bổ sung lực lượng, vũ khí; sửa chữa công sự, sẵn sàng vào trận đánh mới. Các cơ sở bị địch đánh phá nhanh chóng khắc phục hậu quả; triệt để sơ tán, giãn dân ra khỏi các khu vực trọng điểm đánh phá của địch. Bộ chỉ huy quân sự của các tỉnh miền Bắc bị địch tập trung đánh phá ác liệt đã chỉ đạo các cơ quan quân sự huyện, thành phố và Ban Chỉ huy Tự vệ các cơ quan, xí nghiệp cổ vũ động viên tinh thần, ổn định tư tưởng và nhanh chóng tổ chức bố trí lại các trận địa súng máy cao xạ, đại liên, trung liên, súng trường... của dân quân, tự vệ, đáp ứng yêu cầu phục kích, đón lõng, bắn máy bay địch bay thấp.

Ngày 26/12/1972 - trận đánh then chốt, quyết định:

Từ 13 giờ 00 đến tối, địch sử dụng 56 lần chiếc máy bay cường kích các loại ném bom dữ dội các khu vực trận địa tên lửa và Trạm biến thế Đông Anh. Từ 22 giờ 05 phút đến 23 giờ 20 phút, địch sử dụng 105 lần chiếc B-52 và 110 lần chiếc máy bay chiến thuật hộ tống đánh phá ồ ạt, liên tục; đồng thời, từ nhiều hướng và tập trung vào nhiều mục tiêu trên cả 3 khu vực Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên. Đây là trận tập kích đường không lớn nhất và là trận then chốt trong cuộc tập kích đường không chiến lược của địch. 22 giờ 40 phút, B-52 ồ ạt ném bom rải thảm dữ dội vào tất cả các mục tiêu nội, ngoại thành Hà Nội. Khu phố Khâm Thiên và phố Hai Bà Trưng bị tàn phá nặng nề.

Trận chiến đấu đêm 26/12/1972 diễn ra hơn một giờ, lực lượng phòng không ba thứ quân của Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên đã đánh một trận tiêu diệt lớn, bắn rơi 08 máy bay B-52 (riêng Hà Nội bắn rơi 05 chiếc, trong đó 04 chiếc rơi tại chỗ) và 10 máy bay chiến thuật khác. Trong trận này, lần đầu tiên Quân khu Việt Bắc (Trung đoàn 256) anh dũng bắn rơi 01 chiếc B-52 của địch chỉ bằng pháo cao xạ 100 mm. Mặc dù không có khí tài ra đa hỗ trợ phát hiện mục tiêu, nhưng với cách đánh thông minh, sáng tạo, phối hợp tốt

với mạng lưới ra đa cảnh giới quốc gia, pháo cao xạ 100 mm cũng bắn rơi máy bay ném bom chiến lược của không quân Mỹ. Đây là trận đánh then chốt, quyết định nhất, bắn rơi nhiều máy bay B-52 nhất trong 9 ngày chiến đấu. Chiến thắng này đã làm suy sụp hẳn tinh thần và ý chí của giới cầm quyền Nhà Trắng, Lầu Năm Góc và giặc lái Mỹ.

Ngày 27/12/1972 - lần đầu tiên Không quân ta tiêu diệt B-52 của địch:

Buổi sáng, địch huy động 100 lần chiếc máy bay chiến thuật chia làm 3 đợt đánh phá dữ dội vào khu vực Hà Nội: Nhà máy dệt 8-3, Ga và Kho Văn Điển, Cầu Đuống, Gia Lâm, Đài Tiếng nói Việt Nam - Mễ Trì, các trận địa tên lửa, radar... Pháo phòng không của ta đã phát huy hỏa lực, đánh trả quyết liệt. Đại đội 61 - Tiểu đoàn 20 bắn rơi 01 máy bay F-4. Không quân bắn rơi 02 máy bay F-4 của địch. Ban đêm, địch tăng cường huy động 36 lần chiếc B-52, có 66 lần chiếc máy bay chiến thuật yểm hộ, tập trung đánh phá các khu vực: Đông Anh, Yên Viên, Bạch Mai, Khuyến Lương, Đa Phúc, Dục Nội, Cổ Loa. Xen kẽ giữa các đợt hoạt động của B-52, địch dùng 17 lần chiếc F-111 thay nhau đánh phá.

22 giờ 20 phút, Phi công Phạm Tuấn lái máy bay MiG-21 được lệnh cất cánh bắt nờ từ sân bay Yên Bái, vượt qua hàng rào bảo vệ B-52 của máy bay tiêm kích F-4, tiến về hướng đội hình B-52 của địch, tiếp cận mục tiêu ở cự ly gần, bắn rơi chiếc B-52 thứ 2 trong đội hình 3 chiếc của địch, đây là chiếc B-52 đầu tiên bị Không quân ta bắn rơi trong chiến dịch này. Ngày và đêm 27/12, quân và dân miền Bắc đã bắn rơi 14 máy bay trong đó có 05 chiếc B-52; 05 chiếc F-4; 02 chiếc A-7; 01 chiếc A-6; 01 máy bay lên thẳng HH-53.

Ngày 28/12/1972 - Không quân ta tiếp tục lập công:

Ban ngày địch huy động 131 lần chiếc máy bay chiến thuật các loại đánh vào các trận địa của Bộ đội Phòng không - Không quân ở khu vực nội, ngoại thành Hà Nội. Ban đêm, địch sử dụng khoảng 60 lần chiếc B-52 đánh phá khu vực Đông Anh, Đa Phúc, Cầu Đuống, Yên Viên, Gia Lâm. Phi công Vũ Xuân Thiều được lệnh của Sở chỉ huy Không quân, lái chiếc máy bay Mig-21 cất cánh từ sân bay Cẩm Thủy (Hà Tĩnh), vòng ra phía sau đội hình B-52 đuổi địch đến vùng trời Sơn La, bám sát ở cự ly gần, bắn cháy máy bay địch và đã anh dũng hy sinh ngay sau đó. Trận đánh ngày và đêm 28 tháng 12, quân và dân ta tiếp tục chiến đấu dũng cảm, bắn rơi 03 máy bay Mỹ, trong đó có 02 chiếc B-52; 01 chiếc RA-5C.

Ngày 29/12/1972 - trận đánh cuối cùng, kết thúc chiến dịch:

Do bị tổn thất nặng nề trong 11 ngày liên tiếp, đến ngày 29/12, máy bay B-52 của địch chỉ đánh một số địa phương vòng ngoài, không dám tập trung lực lượng ở toạ độ lửa - Hà Nội nữa. Ban ngày, địch sử dụng 36 lần chiếc máy bay chiến thuật đánh phá Nhà máy điện Cao Ngạn, Đồng Hỷ và khu vực cây số 4 Bắc Thái Nguyên. Ban đêm, địch huy động 60 lần chiếc B-52 công kích Khu gang thép Thái Nguyên, Khu Trại Cau, Đồng Mỏ (Lạng Sơn), Kim Anh (Vĩnh Phú). Ngoài ra, có 70 lần chiếc máy bay chiến thuật của địch đánh phá xen kẽ các sân bay Thọ Xuân (Thanh Hóa), Yên Bái, Hoà Lạc (Sơn Tây), Kép (Bắc Giang) và các địa phương Kim Anh (Vĩnh Phú), Đông Anh (Hà Nội), ngoại vi Thành phố Hải Phòng và Quảng Ninh.

Về phía ta, các tiểu đoàn 72, 78, 79 bố trí ở vòng ngoài tham gia đánh B-52, đã bắn rơi 02 máy bay (01 chiếc B-52, 01 chiếc F-4). Đây là trận đánh kết thúc thắng lợi 12 ngày đêm bảo vệ Thủ đô Hà Nội nói riêng và miền Bắc nói chung cuối tháng 12/1972.

Trong 12 ngày đêm chiến đấu anh dũng, kiên cường, mưu trí, sáng tạo, quân và dân ta mà nòng cốt là Bộ đội Phòng không - Không quân đã đánh bại cuộc tập kích chiến

lược đường không quy mô lớn chưa từng có của đế quốc Mỹ, làm nên Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”. Đây cũng là lần đầu tiên trong lịch sử “siêu pháo đài bay B-52” thất trận và không quân Mỹ phải chịu thiệt hại nặng nề nhất. Cụ thể, có 81 máy bay Mỹ bị ta bắn rơi, gồm: 34 chiếc B-52; 05 chiếc F-111A; 21 chiếc F-4CE; 04 chiếc A-6A; 12 chiếc A-7; 01 chiếc F-105D; 02 chiếc RA-5C; 01 chiếc trực thăng HH-53; 01 chiếc trinh sát không người lái 147-SC. Đi đôi với tổn thất về máy bay, phía Mỹ còn phải chịu tổn thất không bù đắp được là mất rất nhiều phi công. Chỉ hơn 10 ngày, không quân Hoa Kỳ đã mất hàng trăm phi công, hầu hết là những phi công kỳ cựu, đã bay hàng ngàn giờ, là nguồn nhân lực tác chiến bậc cao của quân đội Mỹ. Thông thường trong chiến tranh, ở những trận tập kích đường không quy mô lớn, tỷ lệ tổn thất về máy bay của phe tiến công tối đa khoảng 1-2%, nhưng trong chiến dịch này, tỷ lệ tổn thất về máy bay của quân Mỹ (chỉ tính riêng B-52) đã lên tới 17% (34/193 chiếc); cùng với 43 giặc lái (trong đó có 33 phi công lái máy bay chiến lược B-52), chưa kể số máy bay bị thương, mất tích và số phi công chết theo máy bay.

Tướng Gioóc-ét-tơ, Phó chỉ huy Không quân chiến lược Hoa Kỳ đã thú nhận: “*Tổn thất về máy bay chiến lược B-52 cùng các nhân viên phi hành là hết sức nặng nề, là đòn choáng váng đánh thẳng vào những nhà vạch kế hoạch của Lầu Năm góc*”¹. Ních-xơn cũng đã viết trong hồi ký: “*Nỗi lo của tôi trong những ngày này không phải là lo những làn sóng phản đối, phê phán nghiêm khắc ở trong nước và trên thế giới, mà chính là mức độ tổn thất về máy bay B-52 quá nặng nề*”².

Trước sự thất bại liên tiếp trong 12 ngày đêm đánh phá miền Bắc Việt Nam, 07 giờ 00 sáng 30/12, Tổng thống Mỹ Ních-xơn buộc phải tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra và chấp nhận họp lại Hội nghị Pa-ri về Việt Nam. Cuộc tập kích đường không chiến lược quy mô lớn bằng máy bay B-52 của đế quốc Mỹ vào Hà Nội, Hải Phòng và một số địa phương miền Bắc - chiến dịch Lai-nơ Béch-cơ II kéo dài 12 ngày đêm đã bị thất bại hoàn toàn. Quân và dân Thủ đô Hà Nội, miền Bắc cùng đồng bào và chiến sĩ cả nước vỡ òa trong niềm vui chiến thắng. Ngày 27/01/1973 Hiệp định Pa-ri về “*chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam*” được ký kết.

Sau Hiệp định Pa-ri, cuối tháng 3/1973, các đơn vị quân đội Mỹ và chư hầu rút khỏi miền Nam Việt Nam, nhưng chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới vẫn chưa chấm dứt. Phát huy tinh thần Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”, quân và dân miền Bắc vừa tập trung khắc phục hậu quả chiến tranh, chăm lo xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa tiếp tục chi viện cho cách mạng miền Nam đến thắng lợi hoàn toàn, thống nhất đất nước.

Quân chủng Phòng không - Không quân đã cùng với các lực lượng vũ trang và nhân dân tiếp tục bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa; đồng thời, tham gia chiến đấu trên chiến trường miền Nam. Trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, các đơn vị cao xạ, tên lửa, radar, không quân đã cùng các binh đoàn chủ lực trong đội hình quân binh chủng hợp thành hành quân thần tốc tiến vào giải phóng miền Nam. Ngày 26 tháng 4 năm 1975, Trung đoàn Pháo phòng không 280 (đơn vị bắn rơi chiếc máy bay Mỹ đầu tiên ngày 05 tháng 8 năm 1964) đã bắn rơi chiếc máy bay cuối cùng của đế quốc Mỹ trước cửa ngõ Sài Gòn. Ngày 28 tháng 4 năm 1975 “Phi đội Quyết thắng” sử dụng máy bay A-37 thu được của địch, cất cánh từ Phan Rang tập kích sân bay Tân Sơn Nhất phá hủy 25 máy bay và loại khỏi vòng chiến đấu hàng trăm tên địch. Tổng kết cuộc kháng

¹ “Điện Biên Phủ trên không”- chiến thắng của ý chí và trí tuệ Việt Nam, Sdd, tr.218.

² “Điện Biên Phủ trên không”- chiến thắng của ý chí và trí tuệ Việt Nam, Sdd, tr.120.

chiến chống Mỹ, cứu nước, Quân chủng Phòng không - Không quân đã bắn rơi 2.635 máy bay trong tổng số 4.181 máy bay Mỹ bị quân và dân ta bắn rơi.

V- SỰ TỒN THẤT TO LỚN, BUỘC MỸ PHẢI CHỊU THUA TRONG CUỘC TẬP KÍCH CHIẾN DỊCH ĐƯỜNG KHÔNG THÁNG 12/1972.

Khi tiến hành cuộc hành binh LinebeckerII. Ních-xon tin tưởng chắc chắn rằng “Hà Nội sẽ là một khu vực chết”, “*Những ai may mắn còn lại sau trận bom huỷ diệt thì đó là kẻ sống sót*”. Họ còn lên tiếng hăm dọa: “*Những nhà lãnh đạo Bắc Việt sẽ phải đứng trước một bản án nghiêm khắc dành cho kẻ chiến bại*”, “*Hà nội sẽ không còn cách lựa chọn nào khác là phải chấp nhận các yêu cầu của Mỹ*”. Thế nhưng, chiến dịch ném bom tàn bạo do chính Ních-xon phát động đã phải trả giá với con số tổn thất về B-52 ngoài sức tưởng tượng của ông ta: 34 máy bay chiến lược đã bị bắn rơi trên tổng số 193 chiếc được huy động cùng 47 máy bay chiến thuật bị hạ.

Nhà trắng và Lầu năm góc nhiều phen chết lặng đi vì khủng khiếp trước con số máy bay bị bắn rơi quá nhiều, nhưng tình hình lại càng tồi tệ hơn đôi với Mỹ, bởi lẽ ngoài những chiếc B-52 có đi không về, còn bao nhiêu chiếc nữa bị thương nặng. Nền công nghiệp Hoa Kỳ dù mạnh đến đâu cũng không sao sản xuất kịp để bù lại những tổn thất nặng nề chỉ trong thời gian ngắn.

Đi đôi với tổn thất về máy bay, phía Mỹ còn phải chịu thêm tổn thất về người lái. Trong Quân đội, người lái máy bay được coi là sinh lực cao cấp. Để đào tạo được 01 phi công đặc biệt là phi công chiến lược B-52, phi công F-111 phải tốn khá nhiều tiền bạc và thời gian. Chỉ hơn 10 ngày không quân Hoa Kỳ đã mất gần 100 phi công (*số phi công Mỹ bị bắt 43 tên, trong đó có 33 tên thuộc các kíp B-52, riêng đêm 20 rạng ngày 21/12 ta bắt 12 tên*). Phần lớn số phi công bị chết và bị bắt, đều là những phi công thuộc loại kỳ cựu, có giờ bay rất cao, có tên hơn 6.000 giờ bay. Các trường huấn luyện của không lực Hoa Kỳ dù tài giỏi đến mấy cũng không thể nào nặn ra đủ số phi công để bổ sung cho kịp.

Thông thường trong chiến tranh, ở những trận tập kích đường không lớn, tỷ lệ tổn thất về máy bay của phe tiến công là khoảng 1-2%. Vậy mà, trong chiến dịch “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” tỷ lệ tổn thất về máy bay của Mỹ. Chỉ tính riêng B-52 đã lên tới 17% (34/193 chiếc) thực sự là một tổn thất khủng khiếp. Cùng với 43 giặc lái (33 phi công B-52), chưa kể số máy bay bị thương mất tích và số phi công chết theo máy bay không kịp nhảy dù (khoảng 250 tên chết).

Một câu chuyện thú vị: Vào một ngày tháng 5/1972, tại nhà làm việc ở Đồ Sơn, Hải Phòng Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã gặp và hỏi đồng chí Trưởng phòng Tác chiến Quân chủng Phòng không - Không quân Lê Thanh Cảnh: “*Cậu tính cho mình xem tỷ lệ B-52 bị bắn rơi:*

+ Ở mức độ nào thì Mỹ coi thường, thừa thắng, tiếp tục tàn phá tan hoang Hà Nội, Hải Phòng như thành phố Bình Nhưỡng?”

+ Mức độ nào thì Nhà trắng rung chuyển?

+ Mức độ nào thì Mỹ phải thua cuộc?

Đồng chí Lê Thanh Cảnh không trả lời được và xin phép Đại tướng được trả lời sau. Phải mất gần một tuần lễ cùng với các chuyên gia Liên Xô và các nhà nghiên cứu đã tìm ra được 3 đáp số: (N1=1 đến 2%, Mỹ coi thường và tiếp tục đánh; N2=6 đến 7%, Nhà trắng sẽ rung chuyển; N3=10% trở lên, Mỹ phải thua cuộc).

Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân lên báo cáo với Đại tướng, Đại tướng hỏi: “*Vậy Quân chủng nhận con số nào*”? Tư lệnh Lê Văn Tri trả lời luôn: “*Bằng mọi cách chúng tôi phải loại trừ N1, phần đầu đạt N2 và vươn tới N3*”. Kết quả như đã thấy, với tỷ lệ > 17% máy bay B-52 bị bắn rơi, Bộ đội Phòng không - Không quân đã thực hiện được chỉ tiêu N3, buộc Mỹ không thể nào chịu đựng nổi. Khiếp đảm về tỷ lệ B-52 bị tiêu diệt, Tổng thống Mỹ đã phải ra lệnh chấm dứt không điều kiện cuộc tập kích. Sau này, trong hồi ký của mình Ních Sơn đã viết: “*Mối lo âu của tôi trong những ngày này không phải là về những làn sóng phản đối và phê phán nghiêm khắc ở trong nước và trên thế giới. Nỗi lo sợ chính của tôi là mức độ tổn thất máy bay B-52 là quá nặng nề*”.

- Kít Xin Giơ - cố vấn số 1 của Nhà trắng cũng viết trong hồi ký: “*Không lực Hoa Kỳ đã vấp phải một hệ thống phòng không có hiệu lực nhất trong lịch sử chiến tranh thế giới*”.

- Con oen, Tham mưu trưởng không lực Hoa Kỳ thú nhận lực lượng Phòng không - Không quân Bắc Việt là hoàn chỉnh nhất, đáng sợ nhất mà các phi công Mỹ chưa hề gặp phải trong các cuộc chiến tranh”.

- Gióc Giơ Gia đa, Tham mưu phó không lực Hoa Kỳ cũng thú nhận: “*Bắc Việt đã phát triển được một lực lượng phòng không dày kinh nghiệm nhất thế giới...*”. Rõ ràng con số tổn thất quá lớn về máy bay chiến lược B.52 là lý do chính khiến người cầm đầu nước Mỹ phải chấp nhận thất bại.

VI- TỘI ÁC CỦA MỸ GÂY CHO NHÂN DÂN TA

Trước hết phải nói đến sự bất nghĩa của tội ác từ những kẻ cầm đầu Nhà trắng. Ních Sơn đã từng tuyên bố vào năm 1968: “*Người Bắc Việt Nam cần phải hiểu là Ních Sơn đây sẵn sàng làm bất cứ việc gì để chấm dứt chiến tranh... hãy đừng làm cho tôi nổi giận và nên nhớ rằng tay tôi đang đặt trên nút phóng tên lửa hạt nhân... Nếu không, trong vòng 2 hôm Hồ Chí Minh phải có mặt ở Pa-ri để cầu xin hoà bình*”. và “*Điều phân biệt tôi với Giôn-Xon là tôi có gan dùng sức mạnh của con bài B-52*”.

Trong hồi ký của mình Ních Sơn cũng đã viết “*Tôi đã đích thân ra lệnh tiến hành cuộc ném bom lớn nhất xuống các mục tiêu ở Hà Nội, Hải Phòng vào đêm 26 tháng 12*”.

- Chỉ trong 12 ngày đêm, Mỹ đã sử dụng 663 lần chiếc B-52 và 3.920 lần chiếc máy bay chiến thuật ném bom xuống Hà Nội, Hải Phòng và một số nơi trên miền Bắc nước ta với hơn 100 ngàn tấn bom. Riêng Hà Nội 444 lần chiếc B-52 cùng nhiều máy bay chiến thuật ném hơn 10 ngàn tấn bom tương đương 2 quả bom nguyên tử mà Mỹ đã ném xuống hai thành phố Hi-Rô-Xi-Ma và Na-ga-sa-ki (Nhật Bản). Ních Sơn muốn biến Hà Nội thành Hi-Rô-Xi-Ma không cần bom nguyên tử, chúng đòi huỷ diệt nhiều khu phố, làng mạc, phá sập 5.480 ngôi nhà; trong đó, gần 100 nhà máy, xí nghiệp, trường học, bệnh viện, nhà ga, giết chết 2.368 dân thường, làm bị thương: 1.355 người khác.

- Riêng đêm 26/12: Sau một đêm nghỉ Noel từ 21 giờ 44 phút đến 23 giờ 12 phút, Mỹ đã huy động 105 l/c B-52 (theo tài liệu của Mỹ là 120 l/c) và 90 lần chuyển máy bay chiến thuật cùng một lúc đánh phá vào 3 khu vực Hà Nội, Hải Phòng, Thái Nguyên, nhằm bảo đảm mật độ bom lớn hơn mật độ hỏa lực, hòng gây sức ép quá tải làm rối loạn hệ thống phòng không của ta. Ở Hà Nội, địch tập trung 66 l/c B-52, đánh phá dã man nhiều khu vực... Cùng lúc 21 lần/chiếc B-52 đánh phá nhà máy xi măng, Sở dầu Hải Phòng, 18 l/c đánh phá ga Lưu Xá, Thái Nguyên. Đây là mức huy động cao nhất số lượng B-52 trong đợt tập kích đường không chiến lược này. Chỉ riêng ở Khâm Thiên một khu vực có mật độ dân số đông nhất Hà Nội, đã bị một loạt bom B-52 tàn phá cả chiều dài hàng kilomet; 2.265 ngôi nhà bị phá sập, 287 người chết, 290 người bị thương.

VII. NGUYÊN NHÂN THẮNG LỢI-Ý NGHĨA LỊCH SỬ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA CHIẾN THẮNG “HÀ NỘI-ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG”

1. Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” có ý nghĩa lịch sử và giá trị thời đại sâu sắc

“Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” là một trong những chiến thắng vĩ đại trong thế kỷ XX, viết tiếp những trang sử vàng chiến công chói lọi trong lịch sử chống ngoại xâm, giữ nước của dân tộc ta.

Lịch sử dân tộc Việt Nam hàng ngàn năm dựng nước, giữ nước, ông cha ta đã trải qua muôn vàn khó khăn, gian khổ để đánh bại hàng trăm cuộc chiến tranh xâm lược của phong kiến và đế quốc, giành và giữ vững nền độc lập dân tộc, xây đắp nên truyền thống vẻ vang của một dân tộc anh hùng. Trong thế kỷ XX, nhân dân ta tiếp tục lập nên những chiến công kỳ diệu, viết tiếp trang sử vẻ vang của dân tộc trong sự nghiệp giữ nước. Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” là một trong những chiến công vĩ đại, hiển hách, ghi dấu ấn lịch sử của thời kỳ đấu tranh cách mạng dưới sự lãnh đạo tài tình, sáng suốt của Đảng ta và Bác Hồ kính yêu. Chiến thắng đó là một kỳ tích vô song, mãi mãi là biểu tượng sáng ngời của bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam, là chiến thắng của sức mạnh chính trị tinh thần toàn dân tộc với trí thông minh, lòng dũng cảm, ý chí quyết đánh, biết đánh và quyết thắng giặc Mỹ xâm lược.

Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” góp phần bảo vệ vững chắc miền Bắc xã hội chủ nghĩa, giữ vững thành quả cách mạng đã giành được, tạo ra bước chuyển chiến lược căn bản về cục diện của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Những năm đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và bảo vệ thành quả cách mạng còn nhiều khó khăn, từ giữa cuối năm 1964, đế quốc Mỹ liên tiếp thực hiện hai cuộc chiến tranh phá hoại mà đỉnh cao là cuộc tập kích đường không chiến lược cuối tháng 12 năm 1972 hòng “đưa miền Bắc về thời kỳ đồ đá”. Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” đã đập tan âm mưu thâm độc của kẻ thù, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng, tiếp tục củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa, thôi thúc toàn dân đoàn kết, hăng hái thi đua xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, quyết tâm chiến đấu giành thắng lợi hoàn toàn ở cả hai miền Nam - Bắc.

Mặc dù đế quốc Mỹ đã huy động một lực lượng quân sự rất lớn, với vũ khí, phương tiện hiện đại nhất, cường độ tấn công và lượng bom đạn lớn nhất so với các cuộc tấn công trước đó, nhưng với ý chí quyết tâm chiến đấu và chiến thắng, với trí thông

minh, sáng tạo, tinh thần đoàn kết, vượt khó, chúng ta đã đánh bại các đợt tập kích của không quân Hoa Kỳ, buộc Tổng thống Mỹ Ních-xon phải ra lệnh ngừng ném bom đánh phá miền Bắc và ngày 27 tháng 01 năm 1973, Mỹ phải ký Hiệp định Pa-ri, rút quân về nước. Ta đã thực hiện thắng lợi mục tiêu “đánh cho Mỹ cút”. Chiến thắng đó tạo ra bước ngoặt căn bản, tạo tiền đề cho cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân ở miền Nam giành thắng lợi - “đánh cho Ngụy nhào”, hoàn thành sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.

Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” là chiến thắng của chế độ xã hội chủ nghĩa được thúc đẩy bởi ý chí “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, đánh bại sức mạnh quân sự của chủ nghĩa đế quốc đứng đầu là Mỹ.

Cuộc chiến đấu 12 ngày đêm cuối tháng 12 năm 1972 là cuộc đọ sức quyết liệt giữa một bên là lực lượng cách mạng dựa trên chế độ xã hội chủ nghĩa tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, với một bên là chủ nghĩa đế quốc đứng đầu là đế quốc Mỹ với bản chất hiếu chiến, xâm lược và phản động toàn diện, có vũ khí trang bị hiện đại. Do đó, Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” là chiến thắng của chế độ xã hội mới, được bắt nguồn từ bản chất ưu việt của chủ nghĩa xã hội và tính chất chính nghĩa của cuộc chiến tranh mà nhân dân ta tiến hành. Bản chất ưu việt, chính nghĩa đó kết thành sức mạnh tinh thần trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta, trong mỗi cán bộ, chiến sĩ Phòng không - Không quân, trở thành động lực to lớn để vượt qua khó khăn ác liệt, chiến đấu ngoan cường và giành chiến thắng vẻ vang. Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” chứng minh chân lý của thời đại: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”, một dân tộc tuy đất không rộng, người không đông nhưng biết đoàn kết đấu tranh cho hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội, dưới sự lãnh đạo của một đảng mácxít chân chính, thì có thể chiến thắng mọi kẻ thù dù chúng có vũ khí trang bị hiện đại nhất.

Chiến thắng lịch sử “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” có ý nghĩa quốc tế quan trọng.

Nhà thơ Hy Lạp, Mê Lê La khi nói về chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” Việt Nam đã viết: “Ôi Việt Nam đất nước của những căn nhà nhỏ/ Của những con người mà tầm vóc không cao/ Nhưng chiến công của họ/ Thật vô cùng hiển hách lớn lao”. Trong cuốn sách: “Không còn những Việt Nam nữa” của cựu Tổng thống Mỹ Ních-Xon cũng viết: “Trong lịch sử nhân loại chưa có một quốc gia nào chiếm ưu thế hơn hẳn về vũ khí như Hoa Kỳ so với Bắc Việt Nam. Hoa kỳ một cường quốc hạt nhân, có 180 triệu dân, GDP hơn 500 tỷ đô la và một Quân đội đông hơn 1 triệu người, chống lại nước nhỏ bé 16 triệu dân, GDP không đầy 2 tỷ USD, với một Quân đội chỉ có 25 vạn người... Đỉnh cao của cuộc leo thang chiến tranh ở Việt Nam là đợt chúng ta đưa B-52 ném bom Hà Nội, Hải Phòng vào dịp lễ Nô-en năm 1972. Nhưng chúng ta đã thất bại và buộc phải ký Hiệp định Pa-ri... Thất bại ở Việt Nam là một thảm họa lớn đối với nước Mỹ. Từ nay không còn ai muốn có những Việt Nam nữa...”

Sau “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”, sau chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, cả thế giới đã hướng về Việt Nam với sự cảm phục, yêu mến và biết ơn. Chủ tịch Phi Đen Ca-tơ-rô đã phát biểu: “Thắng lợi của nhân dân Việt Nam là một trong những chiến công oanh liệt nhất, vĩ đại nhất của loài người”. Ông Kôn-dơ, cựu Tổng thống Ôxtrâyliya khẳng định: “Nhân dân Việt Nam đã đấu tranh không chỉ cho riêng họ, mà còn cho cả thế giới. Thắng lợi của người Việt Nam là thắng lợi của lý tưởng cao đẹp nhất

thời đại ngày nay”. Phóng viên Mỹ Rai bản nhận xét: “Xưa nay chưa có một dân tộc nào nhỏ như vậy lại có một trọng lượng lớn như vậy đối với lịch sử”.

Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” góp phần dẫn đến sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân mới; làm tăng thêm sức mạnh và thế tiến công của phong trào cách mạng thế giới; củng cố niềm tin chiến thắng cho các lực lượng đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” làm thất bại toàn bộ các mục tiêu chiến lược phía Mỹ đặt ra. Trong đó, thất bại lớn nhất là không ép buộc được ta ký Hiệp định Pa-ri theo các điều khoản sửa đổi của phía Mỹ, chúng không những không “đè bẹp” được ý chí chiến đấu của quân và dân ta mà còn làm tăng thêm tinh thần quyết chiến, quyết thắng của cả dân tộc, làm sụp đổ “thần tượng không lực Hoa Kỳ”. Sự thất bại toàn diện cả về chiến lược quân sự và chính trị của đế quốc Mỹ đã báo hiệu sự sụp đổ tất yếu của chính quyền Việt Nam cộng hòa và sự tan rã của chủ nghĩa thực dân mới. Chiến thắng đó đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào đấu tranh giành độc lập dân tộc và tiến lên chủ nghĩa xã hội trên thế giới. Sau Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” và thắng lợi vĩ đại của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, nhiều nước thuộc thế giới thứ ba đã đứng lên đấu tranh giành độc lập, chủ quyền.

Cuộc chiến đấu 12 ngày đêm cuối tháng 12 năm 1972 có thể coi là “cuộc đụng đầu lịch sử điển hình nhất”, có ý nghĩa và nhiều tác động sâu xa cả về chính trị và quân sự, không những trong quá khứ mà cả hiện tại và tương lai. Qua đó, chúng ta đã để lại cho nhân loại yêu chuộng hòa bình và các dân tộc bị áp bức niềm tin chiến thắng của sức mạnh chính nghĩa, của con đường cách mạng vô sản mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn, vì mục tiêu hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội.

Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” đã chứng minh sức sống của học thuyết Mác - Lênin về chiến tranh và cách mạng trong thời đại ngày nay.

Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” đã cho thấy sự đúng đắn của những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trực tiếp là học thuyết Mác - Lênin về chiến tranh, cách mạng và tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh, được quán triệt sâu sắc, vận dụng sáng tạo, hiệu quả, biến thành sức mạnh vật chất để chiến thắng mọi kẻ thù. Một học thuyết cách mạng và khoa học khi được thâm nhập vào quần chúng làm cho truyền thống yêu nước, ý chí kiên cường, bất khuất được khơi dậy và phát huy, góp phần tạo nên sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại để giành thắng lợi.

2. Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm vô cùng quý báu

Một là, sự lãnh đạo, chỉ đạo tài tình, sáng tạo của Trung ương Đảng mà thường xuyên, trực tiếp là Quân ủy Trung ương, Bộ Tổng lệnh, có ý nghĩa quyết định làm nên Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”.

Sự lãnh đạo tài tình, sáng tạo của Đảng thể hiện trước hết ở việc giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ chiến lược: cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam. Trong đó, miền Bắc vừa ra sức xây dựng xã hội mới, vừa củng cố lực lượng, bảo vệ thành quả cách mạng, đồng thời làm hậu phương lớn của cả nước. Do vậy, chống lại cuộc chiến tranh của địch phá hoại miền Bắc, chúng ta đồng thời thực hiện các nhiệm vụ chiến lược của cách mạng ở cả hai miền Nam

- Bắc, tiến tới giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Kết hợp chặt chẽ các nhiệm vụ đó là chủ trương chiến lược tài tình, sáng suốt của Đảng ta, nhờ đó, đã phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vừa xây dựng, bảo vệ được miền Bắc, vừa tiêu hao lực lượng địch, phát triển chiến tranh nhân dân giành thắng lợi trên chiến trường miền Nam.

Trong cuộc chiến tranh nhân dân bảo vệ miền Bắc, ta luôn giữ vững sự lãnh đạo của Đảng. Trung ương Đảng, Quân ủy Trung ương luôn chủ động về chiến lược, chiến dịch; dự báo, đánh giá đúng tình hình, nghiên cứu nắm chắc âm mưu, thủ đoạn của địch muốn hủy diệt Hà Nội và miền Bắc xã hội chủ nghĩa nhằm làm sụp đổ trung tâm chỉ huy và hậu phương lớn của cả cuộc kháng chiến. Nhờ đó, Đảng đã kịp thời tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt mọi công tác chuẩn bị và đối phó thắng lợi trước mọi tình huống của chiến tranh.

Trung ương Đảng, Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng Tư lệnh đã chủ động giao nhiệm vụ cho Quân chủng Phòng không - Không quân vừa đánh vừa nghiên cứu tìm tòi, sáng tạo cách đánh; chỉ đạo tổ chức lực lượng, tổ chức chiến đấu trên khắp chiến trường miền Nam, buộc địch phải phân tán lực lượng để đối phó trên nhiều hướng, nhiều mặt trận, làm giảm sức chiến đấu của chúng, gây tư tưởng chán nản, hoang mang trong binh lính Mỹ, Ngụy. Trung ương Đảng chỉ đạo kết hợp chặt chẽ đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị và ngoại giao, vừa đánh vừa đàm để sớm giành thắng lợi. Vừa tổ chức lực lượng chiến đấu, phục vụ chiến đấu, vừa tổ chức sơ tán dân cư, bảo đảm an toàn. Các cơ quan báo chí, tuyên truyền của Trung ương, Quân đội và các địa phương liên tục mở các đợt tuyên truyền trước, trong và sau cuộc chiến đấu, kịp thời đưa đường lối, chủ trương kháng chiến của Đảng đến mọi tầng lớp nhân dân; vạch trần âm mưu, thủ đoạn và tội ác của đế quốc Mỹ và tay sai; phản ánh kịp thời tình hình chiến sự và những gương chiến đấu dũng cảm, động viên, khích lệ cán bộ, chiến sĩ, nhân dân nêu cao chủ nghĩa anh hùng cách mạng, quyết chiến, quyết thắng giặc Mỹ xâm lược.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sáng tạo của Trung ương Đảng, các cấp, các ngành, các địa phương, các lực lượng phát huy hết khả năng, thể mạnh cùng toàn dân, toàn quân đánh bại các cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, trong đó, đỉnh cao là đánh bại cuộc tập kích đường không chiến lược cuối tháng 12/1972, làm nên Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”.

Hai là, kế thừa và phát triển nghệ thuật quân sự lấy ít địch nhiều, lấy nhỏ đánh lớn dựa trên cơ sở phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng dựng thế trận phòng không nhân dân vững chắc, phát huy tốt vai trò nòng cốt của các lực lượng thường trực Phòng không - Không quân, nắm chắc địch, vừa đánh, vừa tìm cách đánh sáng tạo.

Cuộc chiến đấu 12 ngày đêm chống tập kích đường không chiến lược của đế quốc Mỹ là một cuộc đọ sức đầy thử thách đối với quân và dân ta để chống lại lực lượng quân sự hùng mạnh với các loại vũ khí trang bị hiện đại, tối tân. Đặc biệt - “Siêu Pháo đài bay B52” của Mỹ đã được cải tiến nhiều lần, hiệu suất chiến đấu rất cao, cho đến nay chưa hề bị bắn rơi, chưa từng thất bại - ngoại trừ ở cuộc chiến tranh Việt Nam. Do đó, để giành chiến thắng, chúng ta đã biết kế thừa và phát triển nghệ thuật quân sự Việt Nam: lấy ít địch nhiều, lấy nhỏ đánh lớn.

Trước hết, phải thường xuyên nắm chắc âm mưu, thủ đoạn, lực lượng, phương tiện, ý đồ và hướng tiến công chủ yếu của địch để có phương án tác chiến phù hợp, hiệu quả. Trong cuộc đối đầu giữa quân, dân Việt Nam và quân đội Mỹ trên bầu trời Hà Nội, Hải Phòng, rõ ràng không quân Mỹ ở thế chủ động tiến công, phương tiện, vũ khí hiện

đại, ta ở thế phòng thủ, vũ khí trạng bị thô sơ. Mặc dù vậy, nếu dự báo chắc chắn thủ đoạn sử dụng lực lượng, hướng tiến công, nghi binh, tạo giả, tìm ra những chỗ hiểm yếu, bị động của địch, ta có thể tổ chức lực lượng chiến đấu phù hợp, bảo đảm thắng lợi. Một trong những thành công về cách đánh của ta là tìm ra chỗ yếu, khắc phục thế mạnh của máy bay B52, nhờ biết “vạch nhiều tìm thù trong đêm tối”, tổ chức hệ thống radar cảnh giới phát hiện từ xa, khắc phục khả năng chống nhiễu của B52 và đón được chúng từ khi chưa kịp cất bom.

Để giành chiến thắng, phải phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân, xây dựng lực lượng phòng không ba thứ quân, lấy Quân chủng Phòng không – Không quân làm nòng cốt, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân rộng khắp, thế trận phòng không nhân dân vững chắc, sẵn sàng đánh bại các cuộc tập kích đường không của kẻ thù.

Trong nghệ thuật quân sự truyền thống của dân tộc Việt Nam, nét độc đáo là đánh thắng địch bằng cả thế, lực, thời, mưu, các yếu tố đó hoà quyện vào nhau để tạo sức mạnh tổng hợp. Đối với tác chiến phòng không - đánh địch trên thế trận chuẩn bị trước thì vai trò của thế trận càng quan trọng. Thế trận cho phép ta phát huy tối đa sức mạnh của các lực lượng, phương tiện, đánh địch từ xa đến gần, bằng tất cả các loại vũ khí trạng bị hiện có. Trong cuộc chiến đấu 12 ngày đêm cuối tháng 12/1972, chúng ta rất thành công trong việc phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, thế trận phòng không nhân dân rộng khắp, lấy lực lượng phòng không ba thứ quân làm nòng cốt, đủ mạnh để đánh thắng kẻ thù.

Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” cũng chính là chiến thắng của nghệ thuật sử dụng lực lượng, cơ động tác chiến linh hoạt, sáng tạo. Phát huy cao độ tiềm năng chiến đấu của lực lượng phòng không ba thứ quân, tạo nên hệ thống hỏa lực phòng không rộng khắp, vừa tập trung hiệp đồng tiêu diệt lớn, vừa đánh liên tục, tại chỗ, rộng khắp trên các địa bàn. Tổ chức nguy trang, lập trận địa giả nghi binh lừa địch... Nhờ đó, đã tạo nên một lưới lửa phòng không dày đặc, nhiều tầng, nhiều nấc, hoạt động nhịp nhàng, có thể đánh địch liên tục từ xa đến gần, đánh địch ở mọi tầng cao, đánh trực diện, từ phía sau, bên sườn, đảm bảo chiến đấu thắng lợi suốt toàn bộ chiến dịch.

Ba là, xây dựng tiềm lực chính trị tinh thần vững mạnh, phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí quyết đánh, biết đánh và quyết thắng cho toàn quân, toàn dân ngay từ thời bình.

Sức mạnh chính trị tinh thần trong chiến đấu chống chiến tranh phá hoại bằng đường không trước hết biểu hiện ở tinh thần dám đánh, biết đánh và quyết thắng, ở lòng tin và quyết tâm đánh thắng trận đầu, bắn máy bay địch rơi tại chỗ, bắt sống giặc lái, tạo niềm tin đánh bại hoàn toàn mọi âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù. Sức mạnh chính trị tinh thần còn được biểu hiện ở tinh thần vượt mọi khó khăn, gian khổ, độc lập tự chủ, tự lực, tự cường, đoàn kết hiệp đồng lập công tập thể. Kẻ thù luôn tạo sức mạnh tác chiến bằng vũ khí trạng bị, phương tiện chiến tranh hiện đại, ngược lại, ta lấy yếu tố con người với ý chí, quyết tâm và trình độ cao về nghệ thuật tác chiến, về sự chịu đựng khó khăn, gian khổ, ác liệt, đoàn kết, hiệp đồng chiến đấu để giành thắng lợi: “Người trước - súng sau”. Từ đó, Đảng, Nhà nước, Quân đội thường xuyên chủ động, quan tâm xây dựng tiềm lực chính trị tinh thần vững mạnh ngay từ thời bình, coi trọng công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức chính trị, tinh thần cảnh giác cách mạng cho toàn dân, toàn quân, nhận rõ âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù. Trong cuộc chiến đấu quyết liệt 12 ngày đêm chống các đợt tập kích đường không của địch, ta đã phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí quyết đánh, biết đánh và quyết thắng của toàn quân, toàn dân, làm nên

Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”. Chiến thắng đó thể hiện sự đoàn kết, đồng thuận và quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược của quân và dân toàn miền Bắc nói riêng và cả nước nói chung; thể hiện ý chí kiên cường, bất khuất của một dân tộc anh hùng được hun đúc trong mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước, được củng cố và phát triển thành sức mạnh chính trị tinh thần trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Bốn là, nêu cao tinh thần độc lập tự chủ, tự lực, tự cường, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa và bạn bè quốc tế, của nhân loại tiến bộ, yêu chuộng hòa bình trên thế giới.

Đây là bài học xuyên suốt của quá trình cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng, trên cơ sở dựa vào sức mình là chính, phải kết hợp với sức mạnh và yếu tố thời đại thuận lợi. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nói chung và trong cuộc chiến đấu 12 ngày đêm cuối tháng 12 tháng 1972 nói riêng, chúng ta đã đề cao tinh thần độc lập tự chủ, tự lực, tự cường, phát huy tối đa sức mạnh nội lực bằng ý chí quật cường, dũng cảm, đặc biệt là sự sáng tạo, cải tiến, nâng cao tính năng tác dụng của vũ khí, khí tài, tìm được cách đánh thích hợp để tiêu diệt máy bay chiến lược B-52 của đế quốc Mỹ; đồng thời coi trọng kết hợp sức mạnh dân tộc và sức mạnh của thời đại, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của bạn bè quốc tế và nhân loại yêu chuộng hòa bình, tiến bộ, trong đó có nhân dân tiến bộ Mỹ. Sự giúp đỡ của Đảng, Nhà nước, Quân đội, các nhà khoa học và nhân dân Liên Xô trước đây là rất lớn, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta luôn ghi nhớ sự ủng hộ, giúp đỡ tận tình, vô tư, đầy hiệu quả đó.

Phần thứ hai

PHÁT HUY TINH THẦN CHIẾN THẮNG “HÀ NỘI – ĐIỆN BIÊN PHỦ TRÊN KHÔNG” TRONG SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” đã để lại cho chúng ta nhiều bài học vô cùng quý giá. Đó là những cơ sở để cho các thế hệ nghiên cứu, vận dụng sáng tạo trong hoàn cảnh mới, sẵn sàng đánh thắng mọi kẻ thù, quản lý và bảo vệ vững chắc bầu trời, toàn vẹn lãnh thổ và biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc Việt Nam. Trong điều kiện hiện nay, nếu tiến hành chiến tranh xâm lược nước ta các thế lực thù địch sẽ huy động tổng lực sức mạnh kinh tế, chính trị, quân sự, ngoại giao, văn hoá tư tưởng, tâm lý và sẽ sử dụng tối đa ưu thế vũ khí công nghệ cao với phương thức chiến tranh hiện nay. Chiến tranh công nghệ cao hay chiến tranh sử dụng vũ khí công nghệ cao thực chất là cuộc chiến tranh hiện đại được ứng dụng rộng rãi những thành tựu tiên tiến nhất của khoa học kỹ thuật cho toàn bộ các hoạt động và sử dụng vũ khí, phương tiện chiến tranh có hàm lượng lớn các giá trị công nghệ cao. Vũ khí công nghệ cao có độ chính xác gần như tuyệt đối, sức công phá ghê gớm, tấn công từ cự ly rất xa, ngoài tầm hỏa lực bảo vệ của các lực lượng phòng không sẽ làm thay đổi diện mạo kinh điển của chiến tranh cũng như tiến công hỏa lực đường không. Trong chiến tranh công nghệ cao không gian tác chiến đối kháng trực tiếp thu hẹp nhiều lần, không gian liên đới mở rộng, từ không gian truyền thống “không-bộ-biển” mở rộng ra cả phạm vi không gian vũ trụ và phổ điện từ với cường độ cao, nhịp độ nhanh, năng động. Lực lượng tiến công hỏa lực đường không được sử dụng như là một công cụ chủ yếu để giải quyết những nhiệm vụ tiêu diệt lực lượng quân sự đối kháng và tiềm lực quốc gia đối địch thay cho lực lượng mặt đất. Hình thức tác chiến là phi tiếp xúc, phi đối xứng. Khả năng kiểm soát chiến trường tăng lên gấp bội do ứng dụng các công nghệ then chốt là số hoá, tin học và định vị vệ tinh toàn

cầu. Theo đó, cơ cấu, phương thức chỉ huy tác chiến được chuyển sang mô hình mới hiện đại, linh hoạt và khoa học hơn. Tiến công đường không ngày nay có những đặc điểm rất khác so với các cuộc tập kích đường không của Mỹ ở Việt Nam trước đây.³

Nếu chiến tranh xảy ra, địch sẽ không leo thang như cuộc chiến tranh phá hoại trước đây mà sẽ diễn ra nhanh bất ngờ, khốc liệt, chiến trường mở rộng đa chiều, xoá nhoà ranh giới tiền tuyến, hậu phương:

- Toàn bộ chiều sâu, chiều rộng trên một khu vực rộng của đất nước gồm hệ thống kho tàng, tuyến giao thông, căn cứ quân sự đều có thể bị tiến công đường không không chế, đánh phá. Tiến công đường không sẽ diễn ra khản trương, ác liệt, phức tạp, hỏa lực tiến công quy mô lớn, nhịp độ cao trong mọi điều kiện địa hình, thời tiết. Ngay từ đầu kẻ thù sẽ thực hiện tiến công đồng loạt vào nhiều mục tiêu để gây quá tải cho hệ thống hỏa lực phòng không, giành quyền làm chủ trên không.

- Phương tiện, vũ khí tiến công đường không là phương tiện vũ khí có hàm lượng công nghệ cao, có tầm bắn xa, độ chính xác cao. Tiến công đường không sẽ thực hiện đánh từ xa, hạn chế tiếp xúc, tác chiến điện tử mạnh trong không gian rộng, công suất lớn, giải tần rộng nhằm tránh tổn thất, thương vong và hạn chế hiệu quả của tác chiến phòng không.

- Hệ thống hỏa lực Phòng không - Không quân, đặc biệt là tên lửa, sân bay sẽ là mục tiêu bị đối phương tiến công ngay từ ngày đầu cũng như trong suốt quá trình chiến tranh.

Với ý chí và trí tuệ Việt Nam chúng ta nhất định sẽ đánh thắng các cuộc tiến công đường không hiện đại bằng vũ khí công nghệ cao của địch, nếu chúng nhằm vào nước ta, điều mà nhiều nước trên thế giới lo lắng không làm được cũng như đối với lực lượng B-52 trước đây. Ta đánh thắng B-52, trước hết do ý chí và trí tuệ, nhưng xây dựng ý chí và trí tuệ đánh thắng B-52 đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Để chủ động đối phó thắng lợi, sẵn sàng đánh bại mọi cuộc tiến công đường không của kẻ thù vào nước ta trong mọi tình huống. Kế thừa và phát triển những bài học kinh nghiệm chống địch tập kích đường không cuối năm 1972, toàn quân, toàn dân ta; trong đó, Bộ đội Phòng không - Không quân là lực lượng nòng cốt cần chủ động vận dụng sáng tạo những bài học kinh nghiệm đã được rút ra trong điều kiện mới, sự vận dụng đó phải được tổ chức thực hiện ngay từ thời bình, đó là:

1- Phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng, tăng cường sức mạnh chính trị tinh thần, ý chí chiến đấu, quyết đánh thắng cho toàn quân, toàn dân; trong đó, Bộ đội Phòng không - Không quân là lực lượng nòng cốt ngay từ thời bình, nhằm đánh bại mọi cuộc tiến công đường không của địch.

Dân tộc Việt Nam có truyền thống yêu nước chống giặc ngoại xâm, suốt trường kỳ lịch sử của mình, nhân dân ta luôn luôn phải đối mặt với kẻ thù có tiềm lực quân sự và

³ -Nhìn lại các cuộc chiến tranh gần đây do Mỹ và đồng minh tiến hành thì tỷ lệ vũ khí công nghệ cao ngày càng được nâng cao và sử dụng rộng rãi hơn. Nếu trong cuộc chiến tranh vùng Vịnh năm 1991 tỷ lệ vũ khí công nghệ cao mới là 7%, Mỹ phóng 788 quả tên lửa hành trình thì cuộc chiến tranh ở Cô-xô-vô năm 1999 tỷ lệ đó đã lên tới 90%, tên lửa hành trình được phóng đi tới 1000 quả, cuộc chiến ở Afghanixtan năm 2001 tên lửa hành trình được sử dụng là 1.700 quả. Cuộc chiến tranh I-rắc năm 2003 tuy tỷ lệ vũ khí công nghệ cao có giảm xuống còn 70-80% do lực lượng của I-rắc đã bị yếu sau cuộc chiến năm 1991 nhưng Mỹ vẫn đưa vào nhiều phương tiện chiến tranh tối tân như máy bay B.1, B.2, tên lửa “đất-không” Patriot, tên lửa hành trình Tomahawk. Có một vấn đề đáng chú ý là cả 4 cuộc chiến tranh này đều diễn ra trong thời gian rất ngắn (22 ngày đến 78 ngày) nhưng tính chất vô cùng ác liệt, sự phá hoại về tiềm lực kinh tế, quân sự và chính trị tinh thần của Mỹ đối với đối phương là rất lớn.

kinh tế mạnh gấp nhiều lần, nhưng chúng ta đều giành chiến thắng. Truyền thống yêu nước đó là cội nguồn hình thành chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam. Từ khi ra đời, dưới ngọn cờ của Đảng, ý chí cách mạng của toàn dân, toàn quân ta được nhân lên gấp nhiều lần, chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam được phát huy cao độ trong suốt cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc chống Pháp và chống Mỹ. Chính vì vậy, ngay từ thời bình toàn quân, toàn dân, các ngành, các cấp phải quan tâm chăm lo làm tốt công tác giáo dục, nêu cao tinh thần yêu nước cho toàn dân lên một tầm cao mới, gắn yêu nước với yêu chủ nghĩa xã hội, phát huy cao độ chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong toàn quân, toàn dân, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, dám xả thân vì sự nghiệp cách mạng của dân tộc, tạo nên sức mạnh chính trị tinh thần to lớn trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Sức mạnh chính trị tinh thần trước hết là biểu hiện tập trung ở tinh thần dám đánh, quyết đánh và quyết đánh thắng. Đó là yếu tố tiên quyết nhất, quyết định nhất, chỉ có dám đánh, quyết đánh thì chúng ta mới tìm ra được cách đánh, ý chí dám đánh, quyết đánh trở thành một lực lượng vật chất to lớn trong cuộc đấu trí, đấu lực quyết liệt với kẻ thù. Không có loại vũ khí công nghệ nào, không có loại phương tiện chiến tranh nào lại không có điểm yếu; do đó, với kinh nghiệm lịch sử và ý chí của dân tộc ta nhất định chúng ta sẽ tìm ra cách đánh và đánh thắng các cuộc tiến công của địch vào nước ta.

Sức mạnh chính trị tinh thần phải được biểu hiện ở lòng tin, quyết tâm đánh thắng trận đầu, bắn rơi tại chỗ, bắt sống giặc lái, tạo niềm tin đánh bại hoàn toàn mọi âm mưu thủ đoạn của kẻ thù. Thực tiễn vừa qua cho thấy, nếu chiến tranh xảy ra ở Việt Nam hiện nay sẽ rất tàn khốc, ác liệt, đòn đánh đầu tiên là tiến công đường không, sử dụng vũ khí công nghệ cao. Địch sẽ huy động các loại phương tiện vũ khí trang bị hiện đại nhất để đánh phá quyết liệt dồn dập, đồng thời vào mục nhiều mục tiêu, rộng khắp trên phạm vi cả nước, dùng vũ khí áp đảo, gây hoang mang trong nhân dân, làm dao động lòng tin, giảm sút ý chí chiến đấu của quân và dân ta, buộc ta phải chấp nhận điều kiện do chúng đặt ra. Nếu chiến thắng trận đầu, bắn rơi tại chỗ, bắt sống hoặc tiêu diệt giặc lái sẽ có ý nghĩa vô cùng quan trọng, đánh bại sĩ khí của địch, tạo niềm tin tất thắng cho nhân dân, cho các lực lượng vũ trang.

Sức mạnh chính trị tinh thần còn được biểu hiện ở tinh thần vượt mọi khó khăn, gian khổ, ác liệt, độc lập tự chủ, tự lực, tự cường, đoàn kết hiệp đồng, lập công tập thể. Trong chiến tranh luôn diễn ra đối kháng rất quyết liệt giữa con người và vũ khí trang bị của hai phía. Kẻ thù luôn tạo sức mạnh tác chiến bằng vũ khí trang bị, ngược lại, các nước nhỏ, luôn lấy yếu tố con người có ý chí và trình độ cao về nghệ thuật tác chiến, về sự chịu đựng khó khăn, gian khổ, ác liệt, đoàn kết, hiệp đồng chiến đấu và để đánh thắng kẻ thù. Như vậy, việc phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, xây dựng sức mạnh chính trị tinh thần bảo đảm cho chiến thắng của chiến tranh trong tương lai là một yêu cầu khách quan, là vấn đề có ý nghĩa chiến lược trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

2- Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, thế trận phòng không nhân dân vững chắc, nòng cốt là lực lượng Phòng không - Không quân, sẵn sàng đánh bại các cuộc tiến công đường không bằng vũ khí công nghệ cao của các thế lực thù địch đối với nước ta.

Trong nghệ thuật quân sự truyền thống của dân tộc Việt Nam, nét độc đáo là đánh thắng địch bằng cả thể và lực, hai yếu tố đó hoà quyện vào nhau để tạo sức mạnh. Đối với tác chiến phòng không luôn đánh địch trên thế trận chuẩn bị trước thì vai trò của thế trận càng quan trọng. Thế trận cho phép chúng ta phát huy tối đa sức mạnh toàn dân, xây

dụng được cách đánh độc đáo, tạo nên nhiều tầng hỏa lực rộng khắp, đánh địch từ xa đến gần, bằng tất cả các loại vũ khí trang bị hiện có.

Hiện nay chúng ta đang tập trung nỗ lực xây dựng phát triển kinh tế đất nước, các trung tâm kinh tế, văn hoá - xã hội có ý nghĩa chiến lược của đất nước xuất hiện ngày càng nhiều; đòi hỏi thể bố trí chiến lược phải điều chỉnh phù hợp với quá trình xây dựng đất nước, trên cơ sở đó, tổ chức xây dựng, củng cố thể trận phòng không phù hợp, sẵn sàng đánh thắng các cuộc tập kích đường không của địch. Nâng cao khả năng tổ chức, chỉ huy và điều hành tác chiến phòng không ở các cấp. Xây dựng các lực lượng phòng không trong dân quân tự vệ, có cơ cấu, số lượng hợp lý, quản lý huấn luyện chặt chẽ, khoa học, sát với thực tế chiến đấu, đủ khả năng làm nòng cốt trong thể trận phòng không, không quân toàn quân và công tác phòng không nhân dân trong giải quyết các tình huống tác chiến theo chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ đã được xác định ở từng cấp.

Trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, nhiệm vụ quản lý và bảo vệ vững chắc vùng trời, biển, đảo của Tổ quốc rất nặng nề và vô cùng phức tạp. Công tác xây dựng lực lượng cần chú trọng đầy đủ cả ba mặt: tổ chức, con người và vũ khí trang bị; xây dựng đồng bộ cả ba thứ quân, lấy Quân chủng Phòng không - Không quân làm nòng cốt theo yêu cầu cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vừa xây dựng lực lượng phòng không nhân dân rộng khắp đánh địch ở nhiều tầng, nhiều hướng, vừa phải chăm lo xây dựng lực lượng chủ lực, tinh nhuệ đủ sức đánh bại vũ khí công nghệ cao của địch. Chính vì vậy, ngay từ thời bình phải sắp xếp, điều chỉnh, củng cố thể trận, tăng cường mua sắm trang bị, hiện đại hoá Quân chủng Phòng không - Không quân, đảm bảo cho các lực lượng của quân chủng có đủ sức mạnh là trụ cột trên mặt trận đất đối không trong sự nghiệp quản lý và bảo vệ bầu trời Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay.

3- Tiếp tục nghiên cứu tổng kết kinh nghiệm chiến đấu chống tập kích đường không của địch trước đây và trong các cuộc chiến tranh vừa qua, vận dụng nghiên cứu xây dựng cách đánh phù hợp, hiệu quả bằng các loại vũ khí, khí tài trang bị hiện có của ta; nhằm đánh thắng các cuộc tiến công đường không của kẻ thù.

Tiến công đường không, không phải là vấn đề mới, nó có từ chiến tranh thế giới lần thứ nhất và tồn tại liên tục cho đến ngày nay. Do phương tiện tiến công và vũ khí tiến công đường không ngày càng phát triển ở trình độ kỹ thuật cao, cho nên tiến công đường không ngày càng đóng vai trò quan trọng trong chiến tranh. Với sự phát triển bùng nổ về khoa học kỹ thuật, cách thức tiến công đường không hiện nay thay đổi một cách cơ bản. Đó là tiến công từ xa, đặc biệt là sử dụng tên lửa hành trình phóng từ cự ly ngoài vùng hỏa lực của ta và sử dụng vệ tinh vũ trụ để trinh sát; sử dụng rộng rãi các thuật tàng hình và tăng cường đánh đêm để giảm khả năng phát hiện và đánh trả của đối phương. Đó chính là sự phát triển mới trong tiến công đường không, nhưng vũ khí công nghệ cao dù có “tinh khôn” thế nào chẳng nữa cũng không thể vượt qua trí tuệ của con người.

Truyền thống lịch sử dân tộc ra luôn quyết tâm đánh thắng kẻ thù mạnh hơn ta, có tiềm lực quân sự hơn ta nhiều lần, chúng ta luôn tìm ra cách đánh độc đáo bằng mưu kế và thể trận. Với tinh thần đó và kinh nghiệm truyền thống nghệ thuật quân sự của cha ông ta trước đây, chúng ta phải huy động tất cả các lực lượng toàn dân, của lực lượng phòng không ba thứ quân để tham gia chống tiến công đường không trong một thể trận chung, trên cơ sở nòng cốt là lực lượng Phòng không - Không quân để đánh địch. Coi trọng, kết hợp phương thức tác chiến rộng khắp, liên tục với tác chiến tập trung hiệp đồng tiêu diệt lớn; kết hợp với lực lượng tại chỗ với tác chiến cơ động, chủ động tích cực tiêu diệt địch, đồng thời phải tích cực phòng tránh, đánh trả, bảo toàn lực lượng để đánh địch lâu dài.

4- Thường xuyên sẵn sàng chiến đấu cao, huấn luyện giỏi, quản lý và bảo vệ vững chắc bầu trời Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong sự nghiệp bảo vệ bầu trời Tổ quốc hiện nay, không gian tác chiến phòng không mở ra rộng lớn trên toàn bộ lãnh thổ đất liền và vùng trời, trên biển. Quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hoá đất nước, nhiều trung tâm kinh tế, chính trị - xã hội phát triển từ khắp mọi miền đất nước, cả trong đất liền và trên biển, quy mô của từng mục tiêu bảo vệ cũng ngày càng lớn, yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn, khó khăn hơn. Chính vì vậy, nhiệm vụ quản lý và bảo vệ vùng trời Tổ quốc nói chung và việc sẵn sàng chiến đấu của lực lượng phòng không ba thứ quân trong mặt trận đối không phải thường xuyên duy trì khả năng sẵn sàng chiến đấu cao, kiên quyết không bị bất ngờ, lơ thời cơ, đánh thắng ngay từ trận đầu, ngày đầu. Do vậy, nhiều vấn đề đặt ra cho các lực lượng phòng không ba thứ quân phải được quan tâm giải quyết ngay từ thời bình.

Yếu tố quan trọng hàng đầu, trước hết là phải sẵn sàng về ý chí, về quyết tâm đánh thắng mọi kẻ thù, trong mọi tình huống; thường xuyên nâng cao cảnh giác, canh giữ bầu trời, kịp thời phát hiện và đánh trả các cuộc tiến công đường không của địch. Ra sức học tập, rèn luyện nâng cao trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu, làm cho các hoạt động chiến đấu trở thành bản lĩnh của mỗi cán bộ, chiến sĩ, quan tâm huấn luyện tất cả lực lượng thường trực và lực lượng dự bị, cả lực lượng chủ lực và lực lượng phòng không địa phương, dân quân tự vệ, thường xuyên tổ chức luyện tập, diễn tập hiệp đồng chiến đấu cho các lực lượng. Thông qua luyện tập, diễn tập nâng cao trình độ tổ chức chỉ huy, trình độ hiệp đồng chiến đấu giữa các lực lượng, từng bước bổ sung và hoàn thiện phương án tác chiến trong từng khu vực và trên địa bàn cả nước.

5- Tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp của cấp uỷ Đảng, sự chỉ đạo điều hành của chính quyền các địa phương trong việc xây dựng thể trận phòng không, không quân toàn quân; phòng không nhân dân.

Để chủ động đối phó thắng lợi với cuộc chiến tranh tiến công đường không đối với đất nước ta trong tương lai, các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng thể trận phòng không nhân dân và tổ chức công tác phòng không nhân dân, coi đây là vấn đề vừa có ý nghĩa chiến lược lâu dài, vừa mang tính cấp bách hiện nay.

Trước hết, các địa phương trong xây dựng đề án phát triển kinh tế phải tính toán đến công tác bảo vệ khi có chiến tranh xảy ra, trên cơ sở quy hoạch các vùng, các khu vực trọng điểm kinh tế phải kết hợp với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế, chú trọng xây dựng thể trận phòng không trên từng địa bàn và phạm vi cả nước, đảm bảo cho các lực lượng phòng không ba thứ quân có các trận địa triển khai chiến đấu thuận lợi bảo vệ mục tiêu, đồng thời có đủ trận địa dự bị để chuyển hoá thể trận trong chiến tranh. Cùng với việc xây dựng thể trận phòng không nhân dân, thể trận chiến tranh nhân dân trên từng địa phương, Bộ chỉ huy quân sự các tỉnh, thành, ban chỉ huy quân sự các quận, huyện, thị phải chủ động đề xuất với cấp uỷ, chính quyền địa phương tổ chức xây dựng lực lượng tác chiến phòng không của địa phương, xây dựng các kế hoạch tác chiến đánh địch tập kích đường không trong khu vực phòng thủ tỉnh, thành. Cơ quan quân sự các địa phương cần tham mưu cho Đảng uỷ, chính quyền địa phương mình ngay từ thời bình, tổ chức diễn tập phòng không nhân dân hằng năm, đưa công tác phòng không nhân dân đi vào hoạt động có nền nếp, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu khi chiến tranh xảy ra.

Xây dựng thế trận phòng không nhân dân, xây dựng lực lượng phòng không tại chỗ và công tác phòng không nhân dân là nghệ thuật của đường lối chiến tranh nhân dân, phát huy sức mạnh toàn dân đánh giặc trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã để lại nhiều bài học thiết thực trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Bài học đó sẽ được vận dụng và phát triển trong tác chiến phòng không, chống tiến công đường không của địch trong tình hình mới, đó là những thực tế sinh động trong nghệ thuật quân sự truyền thống của dân tộc mãi mãi về sau này.

Sau 45 năm nhìn lại Chiến thắng lịch sử “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”, đặc biệt là sau các cuộc chiến tranh do Mỹ và các nước đồng minh gây ra từ đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX vừa qua, chúng ta càng hiểu rõ hơn giá trị lịch sử to lớn và ý nghĩa thời đại sâu sắc của chiến thắng vĩ đại này. Chúng ta tin tưởng, tự hào về Đảng ra, một Đảng Mác xít kiên cường, luôn trung thành với chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, có đường lối đúng đắn, sáng tạo đã dẫn dắt nhân dân ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Tự hào về truyền thống bất khuất, kiên cường của dân tộc ta, lòng yêu nước, ý chí quyết chiến, quyết thắng của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta trước mọi kẻ thù xâm lược. Đó là cội nguồn sức mạnh nội lực của chúng ta trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, thực tiễn ấy đã và đang khích lệ, cổ vũ chúng ta vững vàng niềm tin trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, khẳng định mục tiêu, lý tưởng của Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã lựa chọn là hoàn toàn đúng đắn, phù hợp với quy luật phát triển của thời đại.

Tự hào với chiến thắng lịch sử “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta càng ý thức sâu sắc nhiệm vụ chính trị hết sức nặng nề trong giai đoạn hiện nay. Quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII về “Tăng cường quốc phòng - an ninh” bảo vệ Tổ quốc là trách nhiệm của toàn dân, của cả hệ thống chính trị; chúng ta quyết tâm xây dựng được thế trận chiến tranh nhân dân, thế trận phòng không nhân dân vững chắc, kiên quyết đánh bại các cuộc tiến công đường không của kẻ thù với bất cứ các loại vũ khí trang bị hiện đại, đối với nước ta./.

Phụ lục 1
16 CHIẾC B52 TRONG CUỘC TẬP KÍCH ĐƯỜNG KHÔNG
CỦA ĐẾ QUỐC MỸ CUỐI THÁNG 12 NĂM 1972 BỊ BẮN RƠI TẠI CHỖ

TT	Giờ	Ngày	Đơn vị bắn rơi	Địa điểm rơi
1	20h13	18/12	Tiểu đoàn 59, Trung đoàn 261	Phù Lỗ - Sóc Sơn - Hà Nội
2	04h39	19/12	Tiểu đoàn 77, Trung đoàn 257	Tam Hưng - Thanh Oai – Hà Tây
3	20h10	20/12	Tiểu đoàn 93, Trung đoàn 261	Yên Thường - Yên Viên – Hà Nội
4	20h34	20/12	Tiểu đoàn 77, Trung đoàn 257	Vạn Thắng - Ba Vì – Hà Nội
5	05h09	21/12	Tiểu đoàn 77, Trung đoàn 257	Thị xã Phúc Yên
6	05h11	21/12	Tiểu đoàn 57, Trung đoàn 261	Chợ Thả - Núi Đồi
7	05h14	21/12	Tiểu đoàn 79, Trung đoàn 257	Phả Lại
8	03h40	22/12	Tiểu đoàn 93, Trung đoàn 261	Quỳnh Côi - Thái Bình
9	03h41	22/12	Tiểu đoàn 57, Trung đoàn 261	Chợ Bến - Mỹ Đức - Hà Tây
10	03h42	22/12	Tiểu đoàn 78, Trung đoàn 257	Thanh Miện - Hải Dương
11	22h29	26/12	Tiểu đoàn 78, Trung đoàn 257	Đình Công - Hà Nội
12	22h03	26/12	Tiểu đoàn 76, Trung đoàn 257	Tương Mai - Hà Nội
13	22h33	26/12	Tiểu đoàn 93, Trung đoàn 261	Đèo Khế - Thái Nguyên
14	22h47	26/12	Tiểu đoàn 79, Trung đoàn 257	Sơn La
15	23h00	27/12	Tiểu đoàn 94, Trung đoàn 261	Quế Võ - Bắc Ninh
16	23h00	27/12	Tiểu đoàn 72, Trung đoàn 285	Hồ Hữu Tiệp - Ngọc Hà – Hà Nội

Phụ lục 2

TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC TRONG CUỘC CHIẾN ĐẤU 12 NGÀY ĐÊM CHỐNG TẬP KÍCH ĐƯỜNG KHÔNG CỦA ĐẾ QUỐC MỸ CUỐI THÁNG 12 NĂM 1972, ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG LLVT

I. Tập thể

- 1- Binh chủng Tên lửa.
- 2- Sư đoàn Phòng không Hà Nội (Sư đoàn 361).
- 3- Trung đoàn Tên lửa 261.
- 4- Trung đoàn Tên lửa 257.
- 5- Trung đoàn Ra đa 291.
- 6- Tiểu đoàn Tên lửa 77-Trung đoàn 257.
- 7- Đại đội Rađa 45 (nay là Trạm ra đa 45), Trung đoàn 293.
- 8- Đại đội Rađa 25 (nay là Trạm ra đa 25), Trung đoàn 295.
- 9- Đại đội Rađa 37 (nay là Trạm ra đa 37), Trung đoàn 293.

Riêng Thủ đô Hà Nội, với thành tích to lớn trong 2 cuộc kháng chiến và trong xây dựng hòa bình, đặc biệt là chiến công rực rỡ “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không”, nhân dịp kỷ niệm 990 năm ngày Vua Lý Thái Tổ dời đô về Thăng Long, Hà Nội đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Thủ đô anh hùng”.

II. Cá nhân

- 1- Đồng chí Nguyễn Văn Phiệt, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn Tên lửa 57, Trung đoàn 261.
- 2- Đồng chí Phạm Tuấn, Phi công lái máy bay Mig21.
- 3- Liệt sĩ Vũ Xuân Thiều, Phi công lái máy bay Mig21.
- 4- Đồng chí Nguyễn Đình Kiên, Đại đội trưởng kiêm Sĩ quan điều khiển.

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TUYÊN HUẤN QCPK-KQ

Thượng tá Nguyễn Ngọc Trường

